

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**1**

**MỤC** **LỤC**

**MỤC** **LỤC………………………………………………………………………....1**

**MỞ** **ĐẦU…………………………………………………………………………..3**

**CHƯƠNG** **I.** **NHỮNG** **TÌM** **HIỂU** **CHUNG** **VỀ** **THƯƠNG** **MẠI** **ĐIỆN** **TỬ…5**

**I.** **Khái** **niệm** **về** **thương** **mại** **điện** **tử………………………………………..5**

**I.** **Các** **đặc** **trưng** **của** **thương** **mại** **điện** **tử………………………………….5**

**III.** **Thanh** **toán** **trong** **thương** **mại** **điện** **tử………………………………...6**

**IV.** **Lợi** **ích** **của** **thương** **mại** **điện** **tử………………………………………..9**

**V.** **Mô** **hình** **cửa** **hàng** **trực** **tuyến…………………………………………..10**

**CHƯƠNG** **II.** **KHẢO** **SÁT** **HỆ** **THỐNG………………………………………..13**

**I.** **Hiện** **trạng** **của** **một** **cửa** **hàng** **truyền** **thống…………………………….13**

**II.** **Hệ** **thống** **bán** **hàng** **trực** **tuyến……………………………………….....14**

**CHƯƠNG** **III.** **PHÂN** **TÍCH** **THIẾT** **KẾ** **HỆ** **THỐNG………………………...17**

**I.** **Phân** **tích** **chức** **năng** **hệ** **thống…………………………………………..17**

**1.** **Sơ** **đồ** **chức** **năng………………………………………………….17**

**2.** **Chi** **tiết** **chức** **năng………………………………………………...20**

**3.** **Sơ** **đồ** **luồng** **dữ** **liệu…………………………………………….....35**

**II.** **Mô** **hình** **thực** **thể** **liên** **kết…………………………………………….…41**

**1.** **Các** **thực** **thể…………………………………………………….…41**

**2.** **Mô** **hình** **thực** **thể** **liên** **kết……………………………………...….47**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**2**

**III.** **Thiết** **kế** **cơ** **sở** **dữ** **liệu…………………………………………………48**

**1.** **Mô** **hình** **dữ** **liệu** **vật** **lý…………………………………………...48**

**2.** **Mô** **hình** **dữ** **liệu** **quan** **hệ………………………………………...60**

**CHƯƠNG** **IV.** **XÂY** **DỰNG** **VÀ** **CÀI** **ĐẶT** **CHƯƠNG** **TRÌNH………………61**

**I.** **Ngôn** **ngữ** **xây** **dựng** **chương** **trình………………………………………61**

**II.** **Thiết** **kế** **chương** **trình…………………………………………………..62**

**1.** **Một** **số** **chức** **năng** **chính** **của** **thành** **viên…………………………62**

**2.** **Một** **số** **chức** **năng** **chính** **của** **khách** **vãng** **lai…………………….70**

**3.** **Một** **số** **chức** **năng** **chính** **của** **Admin……………………………..71**

**III.** **Những** **hạn** **chế** **và** **hướng** **giải** **quyết** **chương** **trình…………………..78**

**KẾT** **LUẬN.............................................................................................................79**

**TÀI** **LIỆU** **THAM** **KHẢO……………………………………………………….80**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**3**

**MỞ** **ĐẦU**

Trong lịch sử phát triển xã hội của loài người, trao đổi hàng hóa đã xuất

hiện từ rất sớm. Xuất phát từ lí do cơ bản: nhu cầu của cá nhân ngày càng tăng

trong khi sức sản xuất, chủng loại sản phẩm chỉ có giới hạn, con người nghĩ đến

việc đem những sản phẩm mình có mà người khác đang cần, đổi lấy thứ thiết

yếu khác cho cuộc sống bản thân. Hình thức trao đổi hàng – hàng xuất hiện.

Theo thời gian, hiệu quả sản xuất tăng, nhu cầu sử dụng hàng hóa cũng tăng,

việc trao đổi trực tiếp không còn thích hợp, đồng tiền được khai sinh. Con

người chuyển sang dạng trao đổi hàng – tiền – hàng, và theo đó khái niệm

“mua, bán” cũng ra đời. Cùng với thời gian, hoạt động mua bán đơn thuần đã có

từng bước phát triển nhảy vọt. Tại thời điểm này, chúng ta đã có thêm những

khái niệm mới như: thị trường, kinh doanh, giao dịch, thương mại… gắn với

những hình thức trao đổi mới. Hoạt động kinh tế trở thành lĩnh vực quan trọng

và không thể thiếu hàng ngày.

Một điểm rất quan trọng, đó là cùng với sự phát triển của Internet thì đến

giữa thập niên 90 khái niệm “Thương mại điện tử” (E-Commerce) ra đời. Thay

vì buôn bán, kinh doanh trên một phạm vi nhỏ hẹp, đòi hỏi đầu tư cơ sở hạ tầng,

vật chất tốn kém, các doanh nghiệp, các cá nhân hoàn toàn có thể đưa “cửa

hàng” của mình tham gia vào một thị trường rộng lớn hơn, không giới hạn về

mặt không gian, địa lí, thời gian dựa trên hệ thống mạng toàn cầu Internet. Hiện

nay, ở Việt Nam, tuy hình thức kinh doanh cũ vẫn là phổ biến nhưng bên cạnh

đó hệ thống bán hàng trực tuyến đang dần phát triển với đa dạng mặt hàng, hiệu

quả về tính năng, không giới hạn thời gian phục vụ cùng nhiều ưu điểm khác...

Có thể thấy Thương mại điện tử đang dần trở thành một thị trường lớn

cho ngành CNTT. Sự phát triển của Thương mại điện tử bản thân nó cũng kích

thích ngược lại vào sự phát triển của ngành CNTT. Hàng loạt các công ty, thậm



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**4**

chí là cá nhân đã tìm được hướng đi cho mình: xây dựng hệ thống kinh doanh

trực tuyến, cung cấp dịch vụ, đào tạo nhân lực… nằm trong lĩnh vực này. Với lý

do đó, em đã lựa chọn đề tài: “Xây dựng website bán hàng trực tuyến”, một nội

dung nhỏ nhưng cơ bản, quan trọng, phổ biến trong Thương mại điện tử làm nội

dung cho đồ án tốt nghiệp của mình.

Báo cáo của em gồm 4 chương:

**Chương** **I.** **Những** **tìm** **hiểu** **chung** **về** **Thương** **mại** **điện** **tử**

Cách nhìn tổng quát nhất về Thương mại điện tử. Đồng thời đưa ra

những hình dung đầu tiên về một cửa hàng trực tuyến.

**Chương** **II.** **Khảo** **sát** **hệ** **thống**

Thực hiện nhiệm vụ khảo sát, tìm hiểu hệ thống quản lý và kinh doanh

quần áo; so sánh các hệ thống cũ đã có trong thực tế; khảo sát các yêu cầu mà

người dùng đặt ra để từ đó đi tới nhận xét chung về hệ thống, nhiệm vụ của hệ

thống sẽ xây dựng.

**Chương** **III.** **Phân** **tích** **và** **thiết** **kế** **hệ** **thống**

Từ khảo sát ban đầu, trong phần này sẽ đi sâu hơn, cụ thể vào việc phân

tích, thiết kế hệ thống. Các bước thực hiện bao gồm:

- Phân tích chức năng hệ thống

- Xây dựng mô hình thực thể liên kết

- Thiết kế cơ sở dữ liệu

**Chương** **IV.** **Xây** **dựng** **và** **cài** **đặt** **chương** **trình**

Chương cuối cùng bao gồm:

- Khái quát chung về ngôn ngữ sử dụng để xây dựng chương trình

- Thiết kế chương trình

- Hạn chế và hướng khắc phục của chương trình.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**5**

**CHƯƠNG** **I:** **NHỮNG** **TÌM** **HIỂU** **CHUNG** **VỀ**

**THƯƠNG** **MẠI** **ĐIỆN** **TỬ**

**I.** **Khái** **niệm** **về** **Thương** **mại** **điện** **tử**

Có nhiều khái niệm về thương mại điện tử, nhưng hiểu một cách tổng

quát thì: “Thương mại điện tử là việc tiến hành một phần hay toàn bộ hoạt động

thương mại bằng những phương tiện điện tử”.

Như vậy có thể thấy rằng phạm vi của Thương mại điện tử là rất rộng,

bao quát hầu hết các lĩnh vực hoạt động kinh tế như: mua bán hàng hóa và dịch

vụ qua phương tiện điện tử; giao nhận các nội dung kỹ thuật số trên mạng;

chuyển tiền điện tử, mua bán cổ phiếu, vận đơn điện tử; đấu giá thương mại;

hợp tác thiết kế; tài nguyên mạng; mua sắm công cộng; tiếp thị trực tuyến tới

người tiêu dùng; các dịch vụ sau bán hàng… Thương mại điện tử đang thực sự

trở thành một cuộc cách mạng làm thay đổi cách thức mua bán, kinh doanh và

thậm chí là nền kinh tế của con người.

**II.** **Các** **đặc** **trưng** **của** **Thương** **mại** **điện** **tử**

So với các hoạt động thương mại truyền thống, Thương mại điện tử có

một số điểm khác biệt cơ bản sau:

**1.** Các bên tiến hành giao dịch trong Thương mại điện tử không tiếp xúc

trực tiếp với nhau và không đòi hỏi phải biết nhau từ trước.

**2.** Các giao dịch thương mại truyền thống được thực hiện với sự tồn tại

của khái niệm biên giới quốc gia, còn Thương mại điện tử được thực hiện trong

một thị trường không có biên giới (thị trường thống nhất toàn cầu). Thương mại

điện tử trực tiếp tác động tới môi trường cạnh tranh toàn cầu.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**6**

**3.** Trong hoạt động giao dịch Thương mại điện tử đều có ít nhất của ba

chủ thể, trong đó một bên không thể thiếu được là người cung cấp dịch vụ

mạng, các quan chức chứng thực. Hai bên còn lại là bên bán và bên mua.

**4.** Đối với thương mại truyền thống thì mạng lưới thông tin chỉ là phương

tiện để trao đổi dữ liệu, còn đối với Thương mại điện tử thì mạng lưới thông tin

chính là thị trường.

**5.** Các loại hình ứng dụng Thương mại điện tử: có thể phân chia thương

mại điện tử ra các loại hình phổ biến như sau:

- Giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp - **B2B** (business to

business).

- Giao dịch giữa doanh nghiệp với khách hàng - **B2C** (business to

consumer).

- Giao dịch giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước - **B2G** (business to

government).

- Giao dịch trực tiếp giữa các cá nhân với nhau - **C2C** (consumer to

consumer).

- Giao dịch giữa cơ quan nhà nước với cá nhân - **G2C** (government to

consumer).

**III.** **Thanh** **toán** **trong** **Thương** **mại** **điện** **tử**

Thương mại điện tử chỉ có thể thực hiện thực tế và có hiệu quả khi đã tồn

tại một hệ thống thanh toán tài chính ở mức độ phát triển đủ cao, cho phép tiến

hành thanh toán tự động (trong đó có *"thẻ* *thông* *minh")* đóng vai trò đặc biệt

quan trọng trong kinh doanh bán lẻ. Khi chưa có hệ thống này thì thương mại

điện tử chỉ giới hạn trong khâu trao đổi tin tức, còn việc buôn bán hàng hóa và

dịch vụ vẫn phải kết thúc bằng trả tiền trực tiếp hoặc qua các phương tiện thanh



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**7**

toán truyền thông, hiệu quả sẽ thấp, rất có thể không đủ bù đắp được cho chi

phí trang bị phương tiện thương mại điện tử.

Có nhiều hình thức thanh toán và một trong số đó là thông qua thẻ tín

dụng. CyberCash là một trong những công ty nổi tiếng trong lĩnh vực xử lý các

giao dịch của Thương mại điện tử. Thanh toán qua thẻ tín dụng cũng nằm trong

những phương thức mà công ty cung cấp cho khách hàng. Có thể tìm hiểu sơ

qua về chức năng này:

“CyberCash Secure Internet Credit Card Service là một phần của

CashRegister được giới thiệu lần đầu tiên vào tháng 5 năm 1995. Nó cho phép

khách hàng với thẻ tín dụng có thể mua hàng hoặc dịch vụ từ các cửa hàng trên

mạng đã cài đặt CyberCash CashRegister. Ðể hoàn tất phần mềm này người bán

hàng phải tải xuống một bộ công cụ phần mềm từ WEB site của CyberCash.

Quá trình cài đặt sẽ tích hợp WEB site với một phần mềm máy chủ CyberCash

để xử lý thanh toán. Sau khi CashRegister được cài đặt người bán hàng phải

đăng ký một tài khoản tại một nhà băng nào đó chấp nhận thanh toán thông qua

việc xử lý thẻ tín dụng của CyberCash.

CyberCash lặp lại các công việc xử lý thẻ tín dụng trong thế giới thực

qua Internet. Dưới đây là cách mà môt hệ thống xử lý thẻ tín dụng điển hình

thực hiện:

1. Khách hàng đưa thẻ tín dụng cho người bán.

2. Người bán hoặc đôi lúc là khách hàng, đưa thẻ vào một máy

đọc thẻ.

3. Thông tin trên dải băng từ của thẻ được truyền đến một bộ

xử lý thẻ tín dụng để xác thực.

4. Thông tín trên thẻ được so sánh với một tập hợp các nguyên

tắc đã được định nghĩa trước bởi người phát hành thẻ cho khách hàng (ví

dụ như Visa) như hạn mức tín dụng và ngày hết hạn.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**8**

5. Sau khi quá trình xác minh được chấp nhận, hệ thống sẽ gửi

lại cho người bán một mã xác thực.

6. Người bán sử dụng mã xác thực này trên phiếu thanh toán.

CyberCash tự động hoá quá trình xử lý này thông qua phần mềm của họ

và mối quan hệ với các nhà băng khác và các mạng xác thực thẻ tín dụng. Sau

khi khách hàng trên WEB nhập số thẻ tín dụng vào phần mềm CashRegister,

thông qua CyberCash Wallet hoặc chỉ đơn giản là nhập nó vào một biểu mẫu

trên trang WEB thì CashRegister sẽ định dạng giao dịch vào và chuyển nó qua

Internet tới các trung tâm xử lý xác thực. Sau khi quá trình xác thực được chấp

nhận thì nó sẽ được gửi lại CashRegister để đảm bảo chấp nhận quá trình mua

bán này cho khách hàng. Toàn bộ quá trình này mất khoảng 15 giây.

CashRegister chạy trên rất nhiều môi trường khác nhau bao gồm Solaris,

SUNOS, SGI, HP-UX, BSDI, Windows, Linux và Macintosh.”

Tức là, toàn bộ quá trình thực hiện thủ công (từ bước 1 tới 6) sẽ được

chuyển đổi sang hình thức xử lý điện tử, tự động. Thanh toán hoàn toàn có thể

thực hiện từ những vị trí địa lý khác nhau, trong bất kỳ thời điểm nào và thời

gian vô cùng nhanh chóng. Đây chính là sức mạnh và yếu tố chủ chốt nhất của

Thương mại điện tử.

Tuy nhiên, xét vào thực tiễn cụ thể thì thanh toán trực tuyến của Việt

Nam lại đang là một trong những điểm gây ra khó khăn cho quá trình điện tử

hóa thương mại. Thanh toán trực tuyến gặp nhiều cản trở trong quá trình xây

dựng, với những vướng mắc như: quyết toán thuế; nhận thức của người dân và

doanh nghiệp về thương mại điện tử còn thấp; hệ thống thanh toán điện tử còn

bất cập; an ninh giao dịch chưa đảm bảo; môi trường pháp lý chưa hoàn thiện;

môi trường xã hội và tập quán kinh doanh chưa tương thích; nguồn nhân lực

CNTT còn thiếu và yếu về kỹ năng; hạ thầng CNTT và viễn thông chưa đáp

ứng được yêu cầu… Bởi những lý do đó, công cụ thanh toán trực tuyến mới chỉ



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**9**

được xây dựng và phát triển trong phạm vi còn hạn hẹp, chủ yếu ở trong hệ

thống ngân hàng, hàng không. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa thực sự có cơ

hội để áp dụng phương thức thanh toán này trên các website thương mại của

mình.

**IV.** **Lợi** **ích** **của** **Thương** **mại** **điện** **tử**

1. Thu thập được nhiều thông tin

Thương mại điện tử giúp người tham gia thu thập được nhiều thông tin

về thị trường, đối tác, giảm chi phí tiếp thị và giao dịch, rút ngắn thời gian sản

xuất, tạo dựng và củng cố quan hệ bạn hàng. Các doanh nghiệp nắm được thông

tin phong phú về kinh tế thị trường, nhờ đó có thể xây dựng được chiến lược

sản xuất và kinh doanh thích hợp với xu thế phát triển của thị trường trong

nước, khu vực và quốc tế.

2. Giảm chi phí sản xuất

Thương mại điện tử giúp giảm chi phí sản xuất, trước hết là chi phí văn

phòng. Các văn phòng không giấy tờ chiếm diện tích nhỏ hơn rất nhiều, chi phí

tìm kiếm, chuyển giao tài liệu giảm nhiều lần (trong đó khâu in ấn hầu như

được bỏ hẳn). Với góc độ chiến lược, các nhân viên có năng lực được giải

phóng khỏi nhiều công đoạn, sự vụ để có thể tập trung vào nghiên cứu sự phát

triển, sẽ đưa tới những lợi ích lâu dài.

3. Giảm chi phí bán hàng, tiếp thị và giao dịch

Thương mại điện tử giúp giảm thấp chi phí bán hàng và chi phí sản xuất.

Bằng phương tiện Internet/Web, một nhân viên bán hàng có thể giao dịch được

với rất nhiều khách hàng. Catalogue điện tử trên web phong phú hơn nhiều và

thường xuyên cập nhật so với catalogue in ấn chỉ có khuôn khổ giới hạn và luôn

luôn lỗi thời. Thương mại điện tử giúp người tiêu thụ và các doanh nghiệp giảm



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**10**

đáng kể thời gian và chi phí giao dịch (giao dịch được hiểu là từ quá trình

quảng cáo, tiếp xúc ban đầu, giao dịch đặt hàng, giao dịch thanh toán).

Từ những yếu tố trên, chu trình sản xuất được rút ngắn. Nhờ đó sản phẩm

mới xuất hiện nhanh và hoàn thiện hơn.

4. Xây dựng quan hệ với đối tác

Thương mại điện tử tạo điều kiện cho việc thiết lập và củng cố quan hệ

giữa các thành viên tham gia vào quá trình thương mại. Thông qua mạng

Internet, các thành viên tham gia có thể giao tiếp trực tiếp và liên tục với nhau,

có cảm giác không còn khoảng cách về địa lý và thời gian. Sự quản lý và hợp

tác đều được tiến hành một cách nhanh chóng và liên tục. Các bạn hàng mới,

các cơ hội kinh doanh mới được phát hiện nhanh chóng trên phạm vi toàn quốc,

toàn khu vực, toàn thế giới, và có nhiều cơ hội để lựa chọn.

5. Tạo điều kiện sớm tiếp cận kinh tế trí thức

Trước hết, Thương mại điện tử sẽ kích thích sự phát triển của ngành

Công nghệ thông tin, tạo cơ sở cho phát triển kinh tế trí thức. Lợi ích này có ý

nghĩa lớn với các nước đang phát triển: nếu không nhanh chóng tiếp cận nền

kinh tế trí thức thì sau khoảng một thập kỷ nữa, nước đang phát triển có thể bị

bỏ rơi hoàn toàn. Khía cạnh lợi ích này mang tính chiến lược công nghệ và

chính sách phát triển cần có cho các nước công nghiệp hóa.

**V.** **Mô** **hình** **cửa** **hàng** **trực** **tuyến**

Cửa hàng trực tuyến (shop online) là một hình thức kinh doanh trong

Thương mại điện tử. Có thể hiểu, cửa hàng trực tuyến giống như một cửa hàng

thực, chỉ khác ở chỗ nó tồn tại trong thế giới ảo, môi trường hoạt động dựa hệ

thống mạng máy tính Internet và mang một số đặc thù riêng. Các lợi thế của

cửa hàng trực tuyến có thể được nhìn nhận ngay từ lợi thế của Thương mại điện



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**11**

tử. Cách thức hoạt động của một cửa hàng trực tuyến đối với khách hàng được

mô tả khái quát như sau:

1. Khách hàng đăng nhập vào địa chỉ website của cửa hàng (thông qua

một máy tính đã kết nối Internet).

2. Tại địa chỉ website, khách hàng có thể xem xét các sản phẩm, dịch vụ,

tin tức… mà “cửa hàng” cung cấp.

3. Chức năng chọn mua sản phẩm, đặt hàng trực tiếp trên website giúp

khách hàng có thể thực hiện giao dịch từ xa.

4. Hoàn tất giao dịch.

Tức là, toàn bộ các bước từ xem hàng, lựa chọn sản phẩm và mua hàng

được thực hiện hoàn toàn tự động. Người mua không mất công đến trực tiếp

cửa hàng, tiết kiệm cả thời gian và chi phí cho khách. Cùng với đó, khoảng cách

giữa người bán hàng và khách hàng được rút ngắn lại. Thông qua các chức năng

như nhận ý kiến phản hồi, thông tin đánh giá sản phẩm… người bán có thể

thống kê, nắm bắt tâm lý, xu hướng khách hàng. Bản thân khách hàng cũng

thấy hài lòng hơn với những dịch vụ mà “cửa hàng” mang lại.

Tuy nhiên, khi xem xét bất kỳ một vấn đề nào thì ta đều phải có sự nhìn

nhận, đánh giá tổng quan nhất. Ngoài những ưu điểm, ta có thể liệt kê ra những

nhược điểm của bán hàng trực tuyến, cụ thể là bán hàng trực tuyến tại Việt

Nam:

- Thói quen, tập quán mua bán hàng hóa của người Việt Nam mang tính

truyền thống. Nghĩa là khi khách hàng muốn tìm hiểu về một mặt hàng thì họ sẽ

ưu tiên việc được xem xét và kiểm tra hàng hóa trực tiếp. Lý do đơn giản để lý

giải cho điều này là bởi uy tín, trách nhiệm của các cửa hàng, nhà cung cấp sản

phẩm là chưa thực sự cao. Các thông tin về sản phẩm được đăng tải trên

website đôi lúc có sự khác biệt so với sản phẩm thật (hình ảnh, màu sắc…).



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**12**

- Hệ thống thanh toán trực tuyến còn non kém. Hầu hết các công ty, cửa

hàng sử dụng website bán hàng của mình với mục đích marketing, giới thiệu

sản phẩm hơn là mua bán trực tuyến. Thủ tục để hoàn tất việc mua bán lại là phi

trực tuyến (khách trả tiền trực tiếp sau khi được nhận hàng, thậm chí khách

hàng phải đến đến địa điểm phân phối sản phẩm, bán hàng của công ty sau khi

đã tìm hiểu về mặt hàng trên website). Mô hình C2C (customer – customer) còn

nửa vời.

- Sự bảo mật trên Internet không được đảm bảo. Khách hàng có thể

không biết họ đang mua hàng của ai và thông tin tài chính của họ có được đảm

bảo giữ bí mật hay không.

- Không có sự nhất quán trong các luật thuế, các vấn đề pháp lý và hiệp

ước Quốc Tế.

Tóm lại, từ cách nhìn tổng quát (Thương mại điện tử) hay cách nhìn chi

tiết hơn (cửa hàng trực tuyến) ta có thể thấy lĩnh vực này còn khá non trẻ tại

Việt Nam, còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình xây dựng. Nhưng cũng

không thể phủ nhận những lợi thế, tiềm năng và sức mạng của nó. Theo xu thế

chung của thế giới, chắc chắn hoạt động này sẽ còn có những bước tiến xa trong

tương lai tại Việt Nam.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**13**

**CHƯƠNG** **II.** **KHẢO** **SÁT** **HỆ** **THỐNG**

**I.** **Hiện** **trạng** **của** **một** **cửa** **hàng** **truyền** **thống**

Một số đặc điểm của hình thức bán hàng truyền thống có thể liệt kê ra

như sau:

- Đầu tư: với hình thức kinh doanh truyền thống thì đòi hỏi đầu tiên chính

là cơ sở hạ tầng, bao gồm: địa điểm gian hàng, diện tích gian hàng, cách bố trí

và sắp xếp sản phẩm trong gian hàng… Những yếu tố này đòi hỏi nhà đầu tư

phải mất một số vốn và thời gian không nhỏ nhưng mức độ hiệu quả thì chưa

chắc đã cao, nhiều rủi ro và lãng phí.

- Chức năng: các cửa hàng cung cấp cho khách hàng cách nhìn cụ thể vào

sản phẩm mà mình cung cấp. Khách hàng được trực tiếp tiếp cận với sản phẩm,

từ đó đưa ra những lựa chọn thích hợp. Tuy nhiên, tồn tại một trở ngại lớn đó là

khách hàng ở xa phải mất thời gian, tiền bạc đến cửa hàng để thực hiện giao

dịch.

- Dịch vụ: hầu như các cửa hàng quần áo, thời trang chưa thực sự mang

đến cho khách hàng những dịch vụ cụ thể. Đơn giản như khách hàng muốn cập

nhập thông tin về thời trang, muốn nắm bắt xu thế ăn mặc của xã hội… thì đều

chỉ có thể thông qua những lời tư vấn của nhân viên hoặc phải tự trang bị cho

mình thông qua tạp chí, sách báo. Khách hàng muốn đóng góp, phản hồi ý kiển

của mình cho cửa hàng sẽ gặp những khó khăn, đơn giản chỉ bởi cửa hàng

không hề có một “hòm thư góp ý” nào cả. Khoảng cách giữa khách hàng và cửa

hàng là khá lớn.

- Quản lý và thống kê: đối tượng quản lý của một hệ thống bán hàng bao

gồm sản phẩm, mặt hàng, hóa đơn... Phương thức quản lý thô sơ, thông qua



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**14**

giấy tờ sổ sách dẫn đến việc thực hiện liệt kê, truy cập, tìm kiếm, thống kê

rườm rà, mất thời gian.

Những yếu tố trên chính là nguyên nhân gây ra sức cản khá lớn cho hiệu

quả hoạt động của cửa hàng.

**II.** **Hệ** **thống** **bán** **hàng** **trực** **tuyến:**

Hệ thống xây dựng nhằm khắc phục những nhược điểm của hệ thống cũ

đã trình bày ở trên. Đồng thời nó cũng mang tính chất hỗ trợ, bổ xung cho

phương thức kinh doanh truyền thống. Có thể nhìn nhận chức năng của hệ

thống thông qua hai cách sau:

**1.** **Theo** **mục** **đích** **sử** **dụng**

- Giới thiệu sản phẩm ở mức độ chi tiết, cung cấp những thông tin về mặt

hàng (hình ảnh, báo giá, mô tả sản phẩm…).

- Chức năng giỏ hàng và mua hàng trực tuyến.

- Cung cấp, cập nhật các thông tin về thời trang.

- Cung cấp chức năng phản hồi dành cho người dùng, để khách hàng có

thể gửi các đánh giá, nhận xét đến với cửa hàng.

- Cung cấp chức năng quản lý sản phẩm, nhóm sản phẩm, giá cả, tin tức,

quản lý thành viên, quản lý hóa đơn…

- Cung cấp chức năng thống kê doanh số, sản phẩm tồn kho, sản phẩm

bán chạy…

**2.** **Theo** **người** **dùng**

Xét về góc độ người sử dụng, hệ thống cho ta ba góc nhìn từ phía khách

vãng lai, thành viên và người quản trị. Ứng với mỗi người dùng thì các chức

năng cũng khác nhau.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**15**

2.1 Chức năng của khách vãng lai

Khách vãng lai là những người ghé thăm trang web, chưa thực hiện việc

đăng nhập tài khoản. Được cung cấp một số chức năng:

- Xem sản phẩm: xem danh sách sản phẩm chung, xem danh sách sản

phẩm theo nhóm, xem danh sách sản phẩm theo lựa chọn danh mục, xem thông

tin chi tiết về sản phẩm.

- Tìm kiếm sản phẩm: tìm kiếm các sản phẩm theo tên, nhóm, kích thước,

giá tiền.

- Xem tin tức: xem danh sách tin, chi tiết từng tin.

- Chọn hàng: chức năng này giống như việc cung cấp cho mỗi khách

vãng lai một giỏ hàng để có thể lựa chọn tùy ý các mặt hàng mình muốn mua.

Cho phép khách thêm các sản phẩm vào giỏ hàng, cập nhật số lượng sản phẩm

trong giỏ hàng, xóa sản phẩm trong giỏ hàng và ước tính chi phí mua hàng.

- Đăng ký thành viên: khách vãng lai đăng ký làm thành viên của trang

web để có thêm những quyền lợi và để hoàn tất việc mua hàng

2.2 Chức năng của thành viên

Thành viên có các chức năng cơ bản như khách vãng lai, đồng thời có

thêm những chức năng khác, bao gồm:

- Đăng nhập và đăng xuất

- Chức năng mua hàng: chọn hàng, xem danh sách sản phẩm trong giỏ

hàng của mình, cập nhật giỏ hàng và đặt mua hàng. Chức năng này đã hoàn

thiện đối với thành viên, khác so với chức năng giỏ hàng của khách vãng lai,

mới dừng lại ở mức độ lựa chọn sản phẩm.

- Gửi thông tin phản hồi và đánh giá sản phẩm cho website.

- Quản lý thông tin cá nhân: mỗi thành viên đều có quyền được chỉnh

sửa, cập nhật thông tin cá nhân của mình miễn là thông tin đầu vào là hợp lệ.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**16**

2.3 Người quản trị hệ thống (admin)

Là người được phép tương tác với dữ liệu của hệ thống. Thực hiện chức

năng sau:

- Đăng nhập, đăng xuất.

- Quản lý sản phẩm: được quyền xem, sửa, xóa, thêm bớt toàn bộ thông

tin về sản phẩm và các dữ liệu liên quan như nhóm sản phẩm, danh mục kích

thước…

- Quản lý thành viên: xem thông tin thành viên, cấp phép quyền mua

hàng của thành viên, thông báo tin tức cho thành viên

- Quản lý tin tức.

- Quản lý các thông tin phản hồi, đánh giá sản phẩm

- Quản lý hóa đơn: xem danh sách hóa đơn, nội dung chi tiết hóa đơn, xử

lý các hóa đơn

- Báo cáo thống kê.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**17**

**CHƯƠNG** **III.** **PHÂN** **TÍCH** **THIẾT** **KẾ** **HỆ** **THỐNG**

**I.** **Phân** **tích** **chức** **năng** **hệ** **thống**

Đối tượng của WebSite bao gồm:

- **Khách** **vãng** **lai** (Guest)

- **Thành** **viên** (Member)

- **Quản** **trị** **hệ** **thống** (Admin).

**1.** **Sơ** **đồ** **chức** **năng**

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**18**

**Trangchủ**

Xem

sản

phẩm

Đăng

nhập

Đặt

mua

hàng

Tìm

kiếm

sản

phẩm

Xem

tin

tức

**Thànhviên**

Gửi

phản

hồi

Mua

hàng

Đăng

xuất

Đánh

giá

sản

phẩm

Quảnlý

thông

tincá

nhân

Xem

thông

tincá

nhân

Cập

nhật

thông

tincá

nhân

*Hình2.Sơđồphânrãchứcnăngđốivớithànhviên*

Cập

nhật

giỏ

hàng

Chọn

hàng

Xem

giỏ

hàng

Xem

hóa

đơn

Xem

thông

báo



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**19**

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**20**

**2.** **Chi** **tiết** **chức** **năng**

**2.1.** **Chức** **năng** **của** **khách** **vãng** **lai** **(guest)**

2.1.1. Xem sản phẩm

Mô tả

Khách hàng có thể xem danh sách sản phẩm, thông

tin chi tiết về các sản phẩm.

Đầu vào Lựa chọn sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm cần xem.

Xử lý Tìm kiếm trong CSDL.

Đầu ra

Hiển thị thông tin về sản phẩm mà khách hàng

muốn xem.

2.1.2. Tìm kiếm sản phẩm

Mô tả

Cho phép khách hàng tìm kiếm sản phẩm theo ý

muốn.

Đầu vào Nhập thông tin mặt hàng để tìm kiếm

Xử lý Tìm kiếm thông tin theo yêu cầu trong CSDL.

Đầu ra Đưa ra kết quả tìm kiếm theo yêu cầu.

2.1.3. Chọn hàng

Mô tả Khách hàng lựa chọn mặt hàng và đặt vào giỏ hàng.

Đầu vào Lựa chọn sản phẩm cần mua .

Xử lý Truy cập CSDL lưu thông tin đã chọn vào giỏ hàng

Đầu ra Thông tin về sản phẩm có trong giỏ hàng.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**21**

2.1.4 Đăng ký thành viên

Mô tả

Khách hàng có thể chon chức năng đăng ký là thành

viên của website để có những quyền lợi tốt hơn.

Đầu vào

Nhập thông tin theo mẫu (User name, Password, Tên,

địa chỉ, số điện thoại,..)

Xử lý

Kiểm tra thông tin nhập có hợp lệ hay không và thêm

vào CSDL.

Đầu ra Hiển thị thông báo đăng ký thành công hoặc nhập lại.

2.1.5. Xem tin tức:

Mô tả

Khách hàng có thể xem thông tin về thời trang, tin

tức về các sản phẩm, mặt hàng.

Đầu vào Lựa chọn mục tin cần xem.

Xử lý Tìm kiếm trong CSDL.

Đầu ra Hiển thị chi tiết tin tức

**2.2.** **Chức** **năng** **của** **thành** **viên** **(Member)**

Thành viên có đầy đủ các chức năng của khách vãng lai như:

2.2.1. Xem sản phẩm

2.2.2. Xem tin tức

2.2.3. Tìm kiếm sản phẩm

Ngoài ra thành viên còn có một số chức năng sau:



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**22**

2.2.4. Đăng nhập

Mô tả

Sau khi khách đăng ký thành công hoặc đã có tài khoản

thành viên thì có thể đăng nhập vào Website

Đầu vào Nhập tên tài khoản và mã tài khoản

Xử lý

Kiểm tra đã nhập tên tài khoản và mật mã chưa, kiểm

tra tài khoản của thành viên này có trong CSDL hay

không?

Đầu ra

Đưa ra thông báo bạn đăng nhập thành công hoặc chưa

thành công.

2.2.5. Đăng xuất

Mô tả Thành viên thoát khỏi đăng nhập vào WebSite

Đầu vào Lựa chọn đăng xuất.

Xử lý

Truy xuất CSDL và kiểm tra xem đã thoát ra khỏi

đăng nhập chưa.

Đầu ra Hiển thị đã thoát khỏi thành công hoặc yêu cầu làm lại



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**23**

2.2.6. Mua hàng

*2.2.6.1.* *Chọn* *hàng*

Mô tả Thành viên lựa chọn sản phẩm và đặt vào giỏ hàng

Đầu vào Lựa chọn sản phẩm cần mua

Xử lý Truy cập CSDL lưu thông tin đã chọn vào giỏ hàng

Đầu ra

Thông tin về sản phẩm có trong giỏ hàng của từng

thành viên

*2.2.6.2.* *Xem* *giỏ* *hàng*

Mô tả Thành viên xem thông tin giỏ hàng của mình

Đầu vào Lựa chọn xem giỏ hàng

Xử lý Truy cập CSDL lấy thông tin giỏ hàng của thành viên

Đầu ra Thông tin về giỏ hàng

*2.2.6.3.* *Cập* *nhật* *giỏ* *hàng*

Mô tả

Thành viên cập nhật (thay đổi số lượng, xóa) sản

phẩm trong giỏ hàng

Đầu vào Lựa chọn cập nhật của thành viên

Xử lý

Truy cập CSDL lấy thông tin giỏ hàng của thành

viên. Cập nhật thông tin thay đổi vào giỏ hàng

Đầu ra Báo kết quả cập nhật



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**24**

*2.2.6.4.* *Đặt* *mua* *hàng*

Mô tả

Khách hàng đặt mua những gì đã có trong giỏ hàng

của mình.

Đầu vào Lựa chọn mua hàng, nhập thông tin người nhận hàng

Xử lý

Truy cập CSDL lưu thông tin mua và thông tin khách

hàng vào hóa đơn.

Đầu ra Thông tin về sản phẩm có trong hóa đơn.

2.2.7. Thông tin phản hồi

Mô tả Thành viên đưa ra các nhận xét đánh giá

Đầu vào Nhập tiêu đề và nội dung góp ý nhận xét

Xử lý Kiểm tra nội dung nếu hợp lệ thì lưu vào CSDL

Đầu ra Thông tin phản hồi có trong dánh sách chờ xử lý

2.2.8. Đánh giá sản phẩm

Mô tả Thành viên chấm điểm cho mỗi sản phẩm

Đầu vào Lựa chọn mức điểm

Xử lý Lưu thông tin điểm vào CSDL.

Đầu ra Thông báo đánh giá sản phẩm thành công



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**25**

2.2.9. Quản lý thông tin cá nhân

*2.2.9.1.* *Xem* *thông* *tin* *cá* *nhân*

Mô tả

Thành viên sau khi đăng nhập có thể xem thông tin

cá nhân

Đầu vào Lựa chọn xem thông tin cá nhân

Xử lý Truy xuất CSDL lấy thông tin cá nhân

Đầu ra Hiển thị thông tin cá nhân của thành viên

*2.2.9.2.* *Cập* *nhật* *thông* *tin* *cá* *nhân*

Mô tả

Thành viên sau khi đăng nhập thì có thể thực hiện

thay đổi thông tin cá nhân

Đầu vào Nhập thông tin muốn thay đổi

Xử lý

Kiểm tra xem thông tin thay đổi có hợp lệ không, nếu

có thì lưu lại vào CSDL

Đầu ra Hiển thị thông báo thay đổi thành công hoặc chưa được



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**26**

*2.2.9.3.* *Xem* *thông* *báo*

Mô tả Xem thông báo từ website

Đầu vào Lựa chọn xem thông báo

Xử lý Truy cập CSDL lấy thông tin về thông báo

Đầu ra Hiển thị danh sách thông báo, chi tiết thông báo

**2.3** **Chức** **năng** **của** **người** **quản** **trị** **hệ** **thống** **(Admin)**

2.3.1 Đăng nhập

Mô tả

Người quản trị hệ thống đăng nhập để thực hiện chức

năng quản trị của mình

Đầu vào Nhập tên sử dụng và mật mã

Xử lý

Kiểm tra nội dung thông tin nhập và tìm kiếm trong

CSDL có kết quả phù hợp không

Đầu ra

Hiển thị thông báo đăng nhập thành công, chuyển tới trang

quản trị hệ thống.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**27**

2.3.2 Đăng xuất

Mô tả Người quản trị hệ thống đăng xuất tài khoản

Đầu vào Lựa chọn đăng xuất

Xử lý

Truy xuất CSDL và kiểm tra xem đã thoát ra khỏi

đăng nhập chưa

Đầu ra

Thông báo đăng xuất thành công hoặc yêu cầu thực hiện

lại

2.3.3. Quản lý sản phẩm

*2.3.3.1.* *Xem* *thông* *tin*

Mô tả

Xem thông tin sản phẩm, nhóm sản phẩm, danh mục

kích thước

Đầu vào Lựa chọn danh mục cần xem

Xử lý Tìm kiếm trong CSDL

Đầu ra

Thông tin sản phẩm, nhóm sản phẩm, danh sách kích

thước theo lựa chọn của người sử dụng



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**28**

*2.3.3.2.* *Cập* *nhật* *sản* *phẩm*

Mô tả Thêm, sửa, xóa thông tin sản phẩm

Đầu vào Thông tin cập nhật

Xử lý

Kiểm tra thông tin cập nhật có thỏa mãn các điều

kiện. Nếu đúng thì lưu thông tin thay đổi sản phẩm

vào CSDL

Đầu ra Thông báo cập nhật sản phẩm thành công

*2.3.3.3.* *Cập* *nhật* *nhóm* *sản* *phẩm*

Mô tả Thêm, sửa, xóa thông tin về nhóm sản phẩm

Đầu vào Thông tin cập nhật

Xử lý

Kiểm tra thông tin cập nhật có thỏa mãn các điều

kiện. Nếu đúng thì lưu thông tin thay đổi sản phẩm

vào CSDL

Đầu ra Thông báo cập nhật nhóm sản phẩm thành công



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**29**

*2.3.3.4.* *Cập* *nhật* *danh* *mục* *kích* *thước*

Mô tả Thêm, sửa, xóa thông tin về kích thước

Đầu vào Thông tin cập nhật

Xử lý

Kiểm tra thông tin cập nhật có thỏa mãn các điều

kiện. Nếu đúng thì lưu thông tin thay đổi sản phẩm

vào CSDL

Đầu ra Thông báo cập nhật kích thước thành công

2.3.4. Quản lý thành viên

*2.3.4.1* *Tìm* *kiếm* *thành* *viên*

Mô tả

Tìm kiếm thông tin thành viên thông qua thông tin

tìm kiếm (tên, email…)

Đầu vào Thông tin tìm kiếm về thành viên

Xử lý

Kiểm tra thông tin nhập, tìm kiếm trong CSDL có

thành viên nào phù hợp không

Đầu ra

Hiển thị thông tin thành viên tìm được, hoặc thông

báo kết quả không tìm thấy thành viên



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**30**

*2.3.4.2.* *Xem* *thành* *viên*

Mô tả

Xem thông tin thành viên của website (theo thông tin

chi tiết hoặc theo danh sách lựa chọn…)

Đầu vào Kích chọn xem thông tin thành viên

Xử lý Tìm kiếm trong CSDL theo lựa chọn

Đầu ra

Hiển thị thông tin thành viên hoặc danh sách thành

viên tìm được

*2.3.4.3.* *Xử* *lí* *thành* *viên*

Mô tả

Xử lý thông tin thành viên (tình trạng hoạt động,

quyền sử dụng)

Đầu vào Nhập thông tin xử lý

Xử lý Kiểm tra thông tin nhập, lưu thay đổi vào CSDL

Đầu ra

Thông báo xử lý thành công. Gửi thông báo xử lý cho

thành viên.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**31**

*2.3.4.4.* *Phản* *hồi* *cho* *thành* *viên*

Mô tả Gửi phản hồi, thông báo tới thành viên

Đầu vào

Kích chọn thành viên hoặc nhập email của thành viên

cần thông báo. Nhập nội dung thông báo.

Xử lý Kiểm tra thông tin nhập, lưu vào CSDL.

Đầu ra Thông báo gửi thành công

2.3.5. Quản lý hoá đơn:

*2.3.5.1.* *Xử* *lý* *hóa* *đơn*

Mô tả

Người quản trị xem tất cả các đơn đặt hàng, cập nhật

thông tin về đơn đặt hàng.

Đầu vào

Xem xét hoá đơn, chọn trạng thái cho hoá đơn: đã sử

lý,đang xử lý,chưa xử lý.

Xử lý

Kiểm tra tính hợp lệ của hóa đơn,truy cập CSDL cập

nhật các trạng thái cho hoá đơn.

Đầu ra Thông báo chuyển thành công hoặc thông báo lỗi.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**32**

*2.3.5.2.* *Xử* *lý* *danh* *mục* *phương* *thức* *thanh* *toán*

Mô tả

Chức năng này cho phép Admin xem, sửa các phương

thức thanh toán

Đầu vào Chọn xem phương thức thanh toán

Xử lý

Nhập thông tin cần thêm ,sửa ,xóa về phương thức

thanh toán

Đầu ra

Hiển thị thông báo thay đổi thành công hoặc thông

báo lỗi.

2.3.6. Quản lý tin tức:

Mô tả

Quản trị xem,xóa,chỉnh sửa và cập nhật các tin tức

trên WebSite.

Đầu vào Xem nhóm tin và tin tức.

Xử lý

Truy cập CSDL để xem tin tức,cập nhật CSDL khi

xóa,chỉnh sửa thêm vào tin tức mới.

Đầu ra

Hiển thị các tin tức sau khi được cập nhật. Hiển thị

các tin tức cũ khác.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**33**

2.3.7. Quản lý phản hồi:

*2.3.7.1.* *Tiếp* *nhận* *và* *xử* *lý* *phản* *hồi*

Mô tả

Chức năng này cho phép Admin xem, xử lý các phản

hồi của thành viên.

Đầu vào Chọn xem các phản hồi của thành viên.

Xử lý Truy xuất CSDL lấy thông tin. Lưu lại các xử lý

Đầu ra

Hiển thị thông báo tình trạng của các phản hồi do

thành viên gửi hoặc thông báo lỗi.

*2.3.7.2.* *Xem* *thông* *tin* *đánh* *giá* *sản* *phẩm*

Mô tả Xem điểm đánh giá của sản phẩm

Đầu vào Chọn xem đánh giá

Xử lý Truy xuất CSDL lấy thông tin

Đầu ra

Hiển thị điểm đánh giá, số lần đánh giá sản phẩm theo

danh sách hoặc theo chi tiết từng sản phẩm



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**34**

2.3.8. Báo cáo thống kê

*2.3.8.1.* *Xem* *báo* *cáo* *thống* *kê*

Mô tả

Chức năng này cho phép Admin xem các báo cáo,

thống kê

Đầu vào Chọn danh mục cần xem báo cáo thống kế

Xử lý Truy xuất cơ sở dữ liệu lấy thông tin.

Đầu ra Hiển thị báo cáo thống kê theo danh mục đã chọn

*2.3.8.2.* *Xử* *lý* *báo* *cáo* *thống* *kê*

Mô tả

Chức năng này cho phép Admin xem các báo cáo,

thống kê

Đầu vào Chọn danh mục cần xem báo cáo thống kế

Xử lý Truy xuất cơ sở dữ liệu lấy thông tin.

Đầu ra Hiển thị báo cáo thống kê theo danh mục đã chọn



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**35**

**3.** **Sơ** **đồ** **luồng** **dữ** **liệu**

**3.1.** **Sơ** **đồ** **luồng** **dữ** **liệu** **mức** **ngữ** **cảnh**

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *4.* *Sơ* *đồ* *luồng* *dữ* *liệu* *mức* *ngữ* *cảnh*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**36**

**3.2.** **Sơ** **đồ** **luồng** **dữ** **liệu** **mức** **đỉnh**

*3.2.1.* *Sơ* *đồ* *luồng* *dữ* *liệu* *mức* *đỉnh* *đối* *với* *khách* *vãng* *lai*

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *5.* *Sơ* *đồ* *luồng* *dữ* *liệu* *mức* *đỉnh* *đối* *với* *khách* *vãng* *lai*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**37**

*3.2.2.* *Sơ* *đồ* *luồng* *dữ* *liệu* *mức* *đỉnh* *đối* *với* *thành* *viên*

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *6.* *Sơ* *đồ* *luồng* *dữ* *liệu* *mức* *đỉnh* *đối* *với* *thành* *viên*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**38**

*3.2.3.* *Sơ* *đồ* *luồng* *dữ* *liệu* *mức* *đỉnh* *đối* *với* *Admin*

Đăng nhập

Quản lý sản

phẩm

Quản lý thành

viên

Quản lý phản

hồi

Quản lý tin tức

Hóa đơn

Quản trị hệ

thống (Admin)

Quản trị hệ thống

Sản phẩm

Kích thước

Nhóm sản phẩm

Sản phẩm-kích thước

(prosize)

Thông tin tìm kiếm

Thông tin sản phẩm

Thông tin kích thước

Thông tin nhóm sản phẩm

Thông tin sản phẩm

Thông tin kích thước

Thông tin nhóm sản phẩm

Thông tin tìm kiếm

Thông tin xử lý thành viên

Thông báo

Thông tin thành viên

Thông báo

Thành viên

Phản hồi

Đánh giá

Sản phẩm

Thông tin xử lý phản hồi

Phản hồi

Đánh giá

Tin tức

Tin tức

Tin tức

Hóa đơn

Chi tiết hóa đơn

Sản phẩm

Thành viên

Phương thức thanh toán

Phương thức thanh toán

Thông tin xử lý

Hóa đơn

Báo cáo thống

kê

CSDL

Báo cáo thống kê

*Hình* *7.* *Sơ* *đồ* *luống* *dữ* *liệu* *mức* *đỉnh* *đối* *với* *Admin*



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**39**

**3.3** **Sơ** **đồ** **luồng** **phân** **rã** **chức** **năng**

*3.3.1.* *Sơ* *đồ* *luồng* *phân* *rã* *chức* *năng* *quản* *lý* *sản* *phẩm* *của* *Admin*

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *8.* *Sơ* *đồ* *luồng* *phân* *rã* *chức* *năng* *quản* *lý* *sản* *phẩm* *của* *Admin*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**40**

*3.3.2.* *Sơ* *đồ* *luồng* *phân* *rã* *chức* *năng* *quản* *lý* *thành* *viên* *của* *Admin*

Tìm kiếm

thành viên

Xem thành

viên

Xử lý thành

viên

Thông báo

Thành viên

Thông báo

Quản trị hệ

thống (Admin)

Thông báo

Thông tin xử lý

Thông tin thành viên

Thông tin tìm kiếm

Thông tin thành viên

*Hình* *9.* *Sơ* *đồ* *luồng* *phân* *rã* *chức* *năng* *quản* *lý* *thành* *viên* *của* *Admin*



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**41**

**II.** **Mô** **hình** **thực** **thể** **liên** **kết**

**1.** **Các** **thực** **thể**

- Thành viên

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *10.* *Thực* *thể* *Thành* *viên*

- Sản phẩm

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *11.* *Thực* *thể* *sản* *phẩm*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**42**

- Nhóm sản phẩm

SunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *12.* *Thực* *thể* *nhóm* *sản* *phẩm*

- Kích thước

SunsetSunsetSunset

*Hình* *13.* *Thực* *thể* *kích* *thước*

- Sản phẩm-kích thước

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *14.* *Thực* *thể* *Sản* *phẩm-kích* *thước*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**43**

- Nhập hàng

SunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *15.* *Thực* *thể* *Nhập* *hàng*

- Phản hồi

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *16.* *Thực* *thể* *Phản* *hồi*

- Thông báo

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *17.* *Thực* *thể* *Thông* *báo*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**44**

- Hóa đơn

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *18.* *Thực* *thể* *Hóa* *đơn*

- Phương thức thanh toán

SunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *19.* *Thực* *thể* *Phương* *thức* *thanh* *toán*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**45**

- Tin tức

SunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunsetSunset

*Hình* *20.* *Thực* *thể* *tin* *tức*

- Admin (quản trị hệ thống)

SunsetSunsetSunset

*Hình* *21.* *Thực* *thể* *Admin*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**46**

- Giỏ hàng

SunsetSunsetSunset

*Hình* *22.* *Thực* *thể* *Giỏ* *hàng*

Sunset

**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**47**

**2.** **Mô** **hình** **thực** **thể** **liên** **kết**

Phản hồi

Thành viên

Sản phẩm

Nhóm sản phẩm

Import

Phương thức

thanh toán

Order

Prosize

Kích thước

Admin

Tin tức

gửi có

Đánh giá

gồm

Chi tiết hóa đơn

gồm

gồm

gồm

có

gồm

điểm

Nhận xét giá

Số lượng

N

1

1 N

1

N

N

M

N

M

1

N

1

N

1

N

1

N

Nhập hàng

Sản phẩm-kích

thước

N 1

Giỏ hàng

có

gồm

N

1

1

N

Thông báo

có

gồm

1

N

1

N



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**48**

**III.** **Thiết** **kế** **cơ** **sở** **dữ** **liệu**

**1.** **Mô** **hình** **dữ** **liệu** **vật** **lý**

*+* *Danh* *sách* *các* *bảng*

**Tên** **bảng** **Mô** **tả**

1. Admin Lưu thông tin của Admin (tên đăng nhập, mật khẩu)

2. Customer

Lưu thông tin khách hàng (mã khách, tên đăng nhập,

mật khẩu, tên khách hàng, điện thoại, địa chỉ, email,

trạng thái hoạt động)

3. Product

Lưu thông tin sản phẩm (mã sản phẩm, tên sản phẩm,

ảnh, giá bán, số lượng, tình trạng…)

4. Size Danh sách kích thước sản phẩm (mã, tên kích thước)

5. ProSize

Lưu thông tin của sản phẩm ứng với kích thước (số

lượng, giá khuyến mại…)

6. Import

Lưu thông tin nhập hàng (mã sản phẩm, mã kích thước,

số lượng, giá tiền…)

7. Categories

Lưu thông tin nhóm sản phẩm (mã nhóm, tên nhóm,

hiện trạng, giới tính)

8. Rate

Bảng đánh giá sản phẩm (điểm đánh giá, nhận xét về sản

phẩm…)

9. Order

Lưu thông tin hóa đơn của mỗi khách hàng (mã hóa đơn,

mã khách, ngày lập hóa đơn, ngày xử lý hóa đơn, tên

người nhận, địa chỉ giao hàng, tình trạng hóa đơn…)

10. OrderDetail

Lưu thông tin chi tiết hóa đơn (mã hóa đơn, mã sản

phẩm, số lượng sản phẩm, giá bán thực…)

11. PayMethod

Phương thức thanh toán (mã thanh toán, kiểu thanh

toán)



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**49**

12. Feedback

Lưu thông tin phản hồi của khách hàng (mã khách, tiêu

đề, thời gian gửi phản hồi, nội dung…)

13. New

Bảng tin tức (tiều đề, nội dung, ngày đăng tin, ảnh,

nguồn tin, mô tả tin tức…)

14. Cart Lưu thông tin giỏ hàng ứng với mỗi khách.

15. Notice Lưu thông tin thông báo của Admin tới thành viên



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**50**

*+* *Chi* *tiết* *các* *bảng*

1. Table Admin: Bảng Nhân viên quản trị.

**FieldName** **Data** **Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Description**

**UserName** varchar 30 Primary key Tên đăng nhập.

Password varchar 30 Not null Mật khẩu.

2. Table Customer: Bảng Khách hàng.

**FieldName** **Data** **Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Description**

**CusID** int Primary key Mă khách hàng.

CusUser varchar 30

Unique key

Not null

Tên đăng nhập.

CusPass varchar 30 Not null Mật khẩu.

CusName varchar 150 Not null Tên khách hàng.

CusPhone char 20 Not null

Điện thoại của

khách hàng.

CusAdd varchar 500 Not null

Địa chỉ của khách

hàng.

CusEmail varchar 50 Not null

Email của khách

hàng.

CusStt int Default: 1

Trạng thái (1:

hoạt động, 0:

ngừng hoạt động)



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**51**

3. Table Product: Bảng Sản phẩm.

**FieldName** **Data** **Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Description**

**ProID** int

Primary key

Identity(1,1)

Mă sản phẩm

**CateID** int 10

Foreign key

Not null

Mã nhóm sản

phẩm

ProName varchar 150 Not null Tên sản phẩm

ProPicName varchar 200 Not null

Ảnh của sản

phẩm

ProPrice money Not null

Giá bán của sản

phẩm.

ProStt int Default: 1

Hiện trạng (1:

hiện; 0: ẩn).

ProQuantity int

Hiện trạng số

lượng sản phẩm

ProStt2 int Default: 1

Tình trạng của

sản phẩm (1:

mới, 0: cũ)

ProDesc Text Mô tả sản phẩm



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**52**

4. Table Size: Bảng kích thước.

**FieldName** **Data** **Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Description**

**SizeID** int Primary key Mã kích cỡ.

SizeName varchar 20 Not null Tên kích cỡ.

5. Table ProSize: Bảng chi tiết sản phẩm – kích thước

**Field** **Name**

**Data**

**Type**

**Constraint** **Note** **Description**

**ProSizeID** int

Prymary

key

Mã chi tiết sản

phẩm – kích cỡ

**ProID** int Foreign key

unique

Mã sản phẩm

**SizeID** int Foreign key Mã kích thước

Quantity int

Số lượng sản phẩm

ứng với kích thước

tương ứng

Discount Int 0<=Discount<100

Phần trăm khuyến

mại của sản phẩm



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**53**

6. Table Improt: Bảng nhập hàng

**FieldName**

**Data**

**Type**

**Note** **Constraint** **Description**

**ImportID** int Primary key Mã nhập hàng

**ProID** int Foreign key Mã kích cỡ.

**SizeID** int Foreign key Tên kích cỡ.

ImportDate datetime Ngày nhập hàng

ImportQuantity int Số lượng nhập

ImportPrice int Giá nhập

7. Table Categories: Bảng nhóm sản phẩm.

**FieldName** **Data** **Type**

**Data**

**Length**

**Contraint** **Description**

**CateID** Varchar 10 Primary key Mă nhóm sản phẩm

CateName varchar 50 Not null Tên nhóm sản phẩm

CateStt int Default: 1

Hiện trạng(1: hiển

thị, 0: ẩn)

Gender int Not null

Giới tính (1: nam, 0:

nữ)



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**54**

8. Table Rate: Bảng đánh giá sản phẩm

**Field** **Name**

**Data**

**Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Description**

**RateID** int Primary key Mã đánh giá

**CusID** int Foreign key Mã khách hàng

**ProID** int Foreign key Mã sản phẩm

Mark int

Default :1,

Check

value >=1 and

<= 10, Not null

Điểm đánh giá sản

phẩm

Comment text

Nhận xét về sản

phẩm

CommentDate datetime

Default: current

date, not null

Thời điểm đánh giá



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**55**

9. Table Order: Bảng Hóa đơn.

**FieldName**

**Data**

**Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Description**

**OrdID** int Primary key Mă hóa đơn.

**PayID** int Foreign key Mã thanh toán

**CusId** int Foreign key

Tham chiếu đến

bảng Customer.

OrdStt int

Default:0,Not

null.

Tình trạng hóa

đơn (0: chưa xử

lý; 1: đã xử lý)

OrdDate date time

Default:current

date,Not null

Ngày lập hóa đơn.

OrdShipDate date time

Ngày xử lý hóa

đơn

OrdCus varchar 150

Tên người nhận

hàng

OrdAdd varchar 500 Địa chỉ giao hàng

OrdPhone varchar 20

Số điện thoại của

người nhận hàng



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**56**

10. Table OrderDetail: Bảng Chi tiết hóa đơn.

**Field** **Name**

**Data**

**Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Note** **Description**

**OrdID** int Foreign key

Primary

key

Mã hóa đơn

**ProSizeID** int Foreign key

Mã chi tiết

sản phẩm –

kích cỡ

OrdQuantity int

Default :1,

Check

value >=1. Not

null

Số lượng sản

phẩm.

OrdPrice money Not null

Giá bán thực

của sản

phẩm.

11. Table PayMethod: Phương thức trả tiền

**FieldName** **Data** **Type**

**Data**

**Length**

**Contraint** **Description**

**PayID** int Primary key Mã thanh toán.

PayType varchar 30 Kiểu thanh toán.

Cost Int Phí thanh toán



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**57**

12. Table Feedback: Bảng thông tin phản hồi

**FieldName**

**Data**

**Type**

**Data**

**Length**

**Contraint** **Description**

**FeedID** int Primary key. Mã phản hồi.

**CusId** int

Foreign key

Not null

Tham chiếu đến bản

Customer

FeedTitle varchar 50 Not null

Tiêu đề của phản

hồi.

FeedDate datetime

Default:curent

date,Not null

Thời gian gửi phản

hồi.

FeedContent text Nội dung phản hồi.

FeedStt int Default :0

Trạng thái (1: xử lý,

0: chưa xử lý)



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**58**

13. Table New: Bảng Tin tức.

**FieldName** **Data** **Type**

**Data**

**Length**

**Contraint** **Description**

**NewID** int Primary key Mă tin tức

NewTitle varchar 200 Not null Tiêu đề tin

NewDate datetime

Default:current

date,not null

Ngày đưa tin

NewContent text Not null. Nội dung tin

NewPicName varchar 200

Ảnh của tin

tức

NewSource varchar 50

Nguồn của

tin tức

NewDesc text Mô tả tin tức

14. Table Cart: Bảng giỏ hàng

**Field** **Name**

**Data**

**Type**

**Data**

**Length**

**Constraint** **Note** **Description**

**CartID** int Primary key Mã giỏ hàng

**CusID** int Foreign key

Uniq

ue

key

Mã khách

hàng

**ProSizeID** int Foreign key

Mã chi tiết

sản phẩm –

kích cỡ

CartQuantity int

Default :1,

Check

value >=1. Not null

Số lượng sản

phẩm.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**59**

15. Notice: Bảng thông báo

**Field** **Name**

**Data**

**Type**

**Constraint** **Note** **Description**

**NotID** int Prymary key Mã thông báo

**CusID** int Foreign key Mã thành viên

**UserName** Varchar(30) Foreign key

Tên đăng nhập

Admin

NotTitle Varchar(50) Tiêu đề thông báo

NotContent Text

0<=Discount

<100

Nội dung thông báo

NotDate Datetime Ngày gửi thông báo

NotStt int

Tình trạng của

thông báo



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

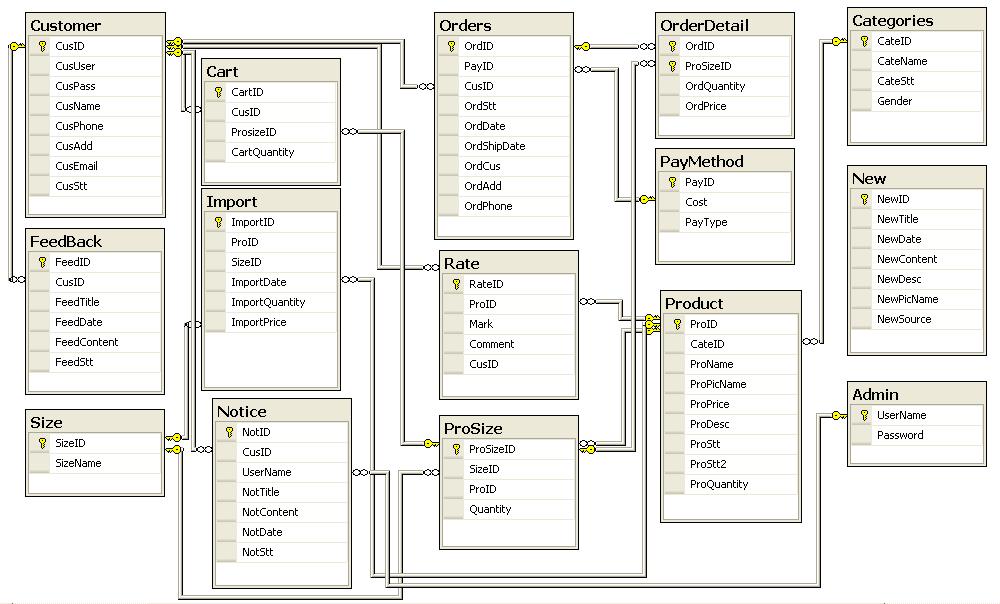
**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**60**

**2.** **Mô** **hình** **dữ** **liệu** **quan** **hệ**



*Hình* *23.* *Mô* *hình* *dữ* *liệu* *quan* *hệ*



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**61**

**CHƯƠNG** **IV.** **XÂY** **DỰNG** **VÀ** **CÀI** **ĐẶT**

**CHƯƠNG** **TRÌNH**

**I.** **Ngôn** **ngữ** **xây** **dựng** **chương** **trình**

Chương trình xây dựng dựa trên ngôn ngữ lập trình PHP và cơ sở dữ liệu

MySQL cũng một số ngôn ngữ lập trình web như HTM, JavaScript.

Cả PHP và MySQL đều là những công cụ rất phổ biến hiện nay để xây

dựng hệ thống thương mại điện tử. Có nhiều tài liệu cũng như các diễn đàn

được xây dựng ra nhằm mục đích chia sẻ, trao đổi những này. Chính vì thế em

sẽ chỉ trình bày những điểm mạnh của PHP và MySQL, là lý do để sử dụng

trong phần xây dựng chương trình. Có hai điểm đáng lưu ý:

- PHP dễ sử dụng, chi phí thấp, là mã nguồn mở nên không tốn tiền mua

bản quyền. PHP có thể chạy trên các cơ sở dữ liệu không yêu cầu bản quyền

như MySQL, PostgreSQL… PHP cũng có thể làm việc trên hầu hết các cơ sở

dữ liệu hiện nay.

- MySQL là cơ sở dữ liệu được sử dụng cho các ứng dụng Web có quy

mô vừa và nhỏ.

- Đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ thì lựa chọn PHP và MySQL là

một lựa chọn tốt, phù hợp với mức độ phức tạp, quy mô ứng dụng và chi phí

bản quyền sử dụng mã nguồn.

- PHP là một kịch bản chạy trên phía trình chủ, chúng có phiên bản trên

hệ điều hành Windows và cả Linux. Tương ứng với kịch bản này, cơ sở dữ liệu

MySQL cũng có hai phiên bản tương tự. Điều này có nghĩa rằng nếu viết PHP

và MySQL trên môi trường Windows thì có thể triển khai chúng trên môi

trường Linux.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**62**

**II.** **Thiết** **kế** **chương** **trình**

**1.** **Một** **số** **chức** **năng** **chính** **của** **thành** **viên**

**1.1.** **Xem** **sản** **phẩm**

*1.1.1.* *Hiển* *thị* *danh* *sách* *sản* *phẩm* *chung*

- Dữ liệu vào: Lựa chọn danh mục “Sản Phẩm” trên Menu.

**-** Dữ liệu ra: danh sách sản phẩm bao gồm tên sản phẩm, ảnh sản phẩm

(thu nhỏ), giá bán của sản phẩm, điểm đánh giá của sản phẩm

- Xử lý: Truy vấn cơ sở dữ liệu, lấy thông tin từ bảng Product, Rate và

hiển thị ra trình duyệt

$sql\_product = "select \* from product where ProStt=1 order by proid desc";

$sql\_mark = “select AVG(Mark) from Rate where ProID=” . $pid . ”group by

ProID; /\* lấy trung bình điểm đánh giá của sản

phẩm \*/

*1.1.2.* *Hiển* *thị* *danh* *sách* *sản* *phẩm* *trong* *một* *nhóm*

- Dữ liệu vào: kích chọn tên nhóm sản phẩm trong danh mục nhóm sản

phẩm.

- Dữ liệu ra: danh sách sản phẩm thuộc nhóm đã chọn.

- Xử lý: lấy CateID thông qua việc chọn nhóm sản phẩm của khách hàng.

Truy cập vào bảng Product, lựa chọn những sản phẩm có CateID vừa lấy được.

Truy cập vào bảng Rate để lấy Mark của các sản phẩm tìm được.

$cid = $\_REQUEST['cid']; // $cid lưu giá trị của CateID

$sql\_cate = "select \* from Categories where CateStt = 1 and CateID = ".$cid;

$sql\_product = "select \* from product where prostt =1 and CateID = ".$cid."

order by proid desc";



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**63**

$sql\_mark = “select AVG(Mark) from Rate where ProID=” . $pid . ”group by

ProID;

*1.1.3.* *Hiển* *thị* *chi* *tiết* *sản* *phẩm*

- Dữ liệu vào: lựa chọn sản phẩm của khách hàng, thông qua click chuột

vào tên sản phẩm hoặc hình ảnh sản phẩm.

- Dữ liệu ra: hiển thị chi tiết về sản phẩm, bao gồm: tên, hình ảnh, giá

bán, mô tả sản phẩm, điểm đánh giá sản phẩm, danh sách kích thước của sản

phẩm, lựa chọn mua hàng.

- Xử lý: lấy giá trị ProID, truy vấn bảng Product lấy ra thông tin chi tiết

của sản phẩm, truy vấn bảng ProSize lấy ra các kích thước mà sản phẩm có

được, truy vấn bảng Rate lấy điểm đánh giá sản phẩm

$proid=$\_REQUEST['proid']; // lấy giá trị ProID

$sql="select \* from product where proid=".$proid;

$sql2 = "select \* from ProSize where ProId = ".$proid;

$sql\_mark = “select AVG(Mark) from Rate where ProID=” . $pid . ”group by

ProID;

**1.2.** **Tìm** **kiếm** **sản** **phẩm**

*1.2.1.* *Tìm* *kiếm* *theo* *tên*

- Dữ liệu vào: lựa chọn danh mục tìm kiếm theo tên, nhập tên cần tìm.

- Dữ liệu ra: hiển thị kết quả thông báo tìm kiếm. Nếu tìm kiếm thành

công thì hiển thị danh sách các sản phẩm đã tìm được.

- Xử lý: truy cập bảng Product để tìm kiếm bản ghi có tên phù hợp. Lấy

thông tin sản phẩm tìm được từ các bảng Product, Prosize, Rate.

// tìm kiếm sản phẩm theo tên //

$sql = “select \* from Product where ProName = “ . $proname;



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**64**

*1.2.2.* *Tìm* *kiếm* *theo* *giá* *tiền*

- Dữ liệu vào: kích chọn danh mục tìm kiếm theo giá tiền, lựa chọn mức

giá tiền.

- Dữ liệu ra: danh sách sản phẩm có giá tiền nằm trong mức giá đã chọn.

- Xử lý: lấy giá trị lựa chọn. Truy cập bảng Product tìm kiếm sản phẩm

có giá tiền nằm trong mức chọn. Truy cập các bảng Product, Prosize, Rate lấy

thông tin chi tiết sản phẩm, kích cỡ, đánh giá của sản phẩm để hiển thị ra

// lấy giá trị chọn lựa mức giá

$choice = $\_REQUEST['choice'];

//tìm kiếm sản phẩm theo giá trị chọn lựa

switch($choice)

{

case 1 : $sql="select \* from product where ProPrice > 0 and ProPrice

<=200 order by proprice desc";

break;

case 2 : $sql="select \* from product where ProPrice > 500 and

ProPrice <= 1000000 order by ProPrice desc";

break;

case 3 : $sql="select \* from product where ProPrice > 1000000 order

by ProPrice desc";

break;

}

**1.3.** **Đăng** **nhập** **và** **đăng** **xuất**

*1.3.1.* *Đăng* *nhập*

- Đầu vào: click chuột vào danh mục đăng nhập. Nhập user và password

của thành viên

- Đầu ra: thông báo đăng nhập thành công hoặc thất bại



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**65**

- Xử lý: lấy giá trị user và password của khách hàng nhập vào, so sánh

với hai trường UserName và Password trong bảng Customer xem có thực thể

nào thỏa mãn không. Nếu có thì thông báo đăng nhập thành công, lưu thông tin

vào session, chuyển trang. Nếu không thì thông báo nhập lại hoặc đăng ký làm

thành viên mới

<?php

$CusUser=$\_REQUEST['CusUser'];

$CusPass=$\_REQUEST['CusPass'];

$sql="Select \* from Customer where CusUser='".$CusUser."' and

CusPass='".$CusPass."'";

$rs=mysql\_query($sql,$cnn);

while($row=mysql\_fetch\_array($rs)){

$\_SESSION["flag"] = "true";

$\_SESSION["CusUser"] = $\_REQUEST["CusUser"];

$\_SESSION["CusName"]= $row["CusName"];

$\_SESSION["CusID"] = $row["CusID"];

$flag=true;

}

if($flag)

{

Redirect("index.php?go=myaccount");

else Redirect("index.php?go=index");

}

else

{

$\_SESSION['CusUser'] = '';

Redirect("index.php?go=login err=1");

}



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**66**

?>

*1.3.2.* *Đăng* *xuất*

- Đầu vào: click chuột vào lựa chọn đăng xuất

- Đầu ra: thông báo đăng xuất thành công

- Xử lý: xóa session lưu thông tin thành viên

<?php

$\_SESSION["flag"] = "false";

$\_SESSION["CusUser"] ="";

$\_SESSION["CusName"]="";

$\_SESSION["CusID"] = 0;

$flag=false;

?>

**1.4.** **Quản** **lý** **thông** **tin** **cá** **nhân**

*1.4.1.* *Xem* *thông* *tin* *cá* *nhân*

- Đầu vào: sau khi đăng nhập, thành viên click chuột vào danh mục “Tài

khoản” trên menu, hoặc click chuột vào tên thành viên được hiển thị phía đầu

trang.

- Đầu ra: hiển thị thông tin cá nhân của thành viên, thông báo của website

tới thành viên (nếu có)

- Xử lý: lấy CusID của thành viên thông qua Session. Tìm kiếm thông tin

thành viên trong bảng Customer để hiển thị tên đăng nhập, họ tên thành viên, số

điện thoại, địa chỉ, email, quyền sử dụng. Tìm kiếm thông báo trong bảng

Notice thông qua CusID.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**67**

// lấy giá trị CusID từ Session

$CusID = $\_SESSION['CusID'];

// lấy thông tin thành viên

$sql = "select \* from customer where CusID = " . $CusID;

// lấy thông báo

$sql\_notice = “select NotContent from Notice where CusID = “. $CusID;

*1.4.2.* *Thay* *đổi* *thông* *tin* *thành* *viên*

- Đầu vào: sau khi đã đăng nhập và lựa chọn xem thông tin tài khoản từ

danh mục “Tài khoản” trên menu, thành viên click chuột vào nút “Sửa thông

tin”. Nhập thông tin cần thay đổi

- Đầu ra: thông tin thay đổi của khách hàng được lưu lại vào cơ sở dữ liệu

- Xử lý: lấy CusID, truy cập vào bảng Customer, tìm kiếm thực thể tương

ứng. Kiểm tra thông tin nhập vào có hợp lệ? Cập nhật thông tin thay đổi của

thành viên vào bảng. Báo thay đổi thông tin thành công

<? session\_start() ?>

<?

$action = $\_REQUEST['action'];

$CusID = $\_REQUEST['cid'];

$sql="select \* from customer where CusID = ".$CusID;

$re=mysql\_query($sql,$cnn);

$row=mysql\_fetch\_array($re);

if($action=='update')

{

$CusName\_ud = $\_REQUEST['CusName\_ud'];

if($CusName\_ud=='') { $CusName\_ud = $row['CusName']; }

$\_SESSION['CusName'] = $CusName\_ud;

$CusUser\_ud = $\_REQUEST['CusUser\_ud'];



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**68**

if($CusUser\_ud=='') { $CusUser\_ud = $row['CusUser']; }

$CusPhone\_ud = $\_REQUEST['CusPhone\_ud'];

if($CusPhone\_ud=='') { $CusPhone\_ud =

$row['CusPhone']; }

$CusAdd\_ud = $\_REQUEST['CusAdd\_ud'];

if($CusAdd\_ud=='') { $CusAdd\_ud = $row['CusAdd']; }

$CusEmail\_ud = $\_REQUEST['CusEmail\_ud'];

if($CusEmail\_ud=='') { $CusEmail\_ud = $row['CusEmail']; }

$sql\_ud = "UPDATE Customer SET CusUser = '$CusUser\_ud',

CusName='$CusName\_ud', CusPhone = '$CusPhone\_ud', CusAdd = '$CusAdd\_ud',

CusEmail = '$CusEmail\_ud' WHERE CusID =".$row['CusID'];

$re\_ud = mysql\_query($sql\_ud,$cnn);

Redirect('index.php?go=myaccount');

}

?>

*d.* *Thay* *đổi* *mật* *khẩu* *thành* *viên*

- Đầu vào: lựa chọn thay đổi mật khẩu của thành viên, thông qua click

chuột vào link

- Đầu ra: thay đổi password thành công

- Xử lý: tìm kiếm trong cơ sở dữ liệu thực thể có CusID tương ứng, kiểm

tra thông tin thay đổi có hợp lệ hay không, sau đó lưu lại vào cơ sở dữ liệu.

<?

$action = $\_REQUEST['action'];

$CusID=$\_REQUEST['cid'];

$oldpass=$\_REQUEST['oldpass'];

$newpass=$\_REQUEST['newpass'];

$sql="select \* from customer where CusID=".$CusID;

$re=mysql\_query($sql,$cnn);

$row=mysql\_fetch\_array($re);



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**69**

if($action=='update'){

if($oldpass==$row['CusPass'])

{

$sql\_ud = "update Customer set CusPass = '$newpass'

where CusID =".$CusID;

$re\_ud = mysql\_query($sql\_ud,$cnn);

echo ("<script>alert('Doi mat khau thanh

cong');</script>");

Redirect('?go=myaccount');

}else echo ("<script>alert('Mat khau cu khong dung');</script>");

}

?>

**1.5.** **Chức** **năng** **mua** **hàng**

*1.5.1.* *Chọn* *hàng*

- Đầu vào: kích chọn mua sản phẩm trong phần hiển thị chi tiết sản phẩm.

Chọn lựa kích thước cần mua, số lượng sản phẩm cần mua

- Đầu ra: lưu thông tin sản phẩm vào giỏ hàng. Hiển thị giỏ hàng.

- Xử lý: lấy ProID, SizeID, Quantity thông qua lựa chọn sản phẩm của

khách hàng. Tìm kiếm thông tin trong bảng ProSize so sánh số lượng sản phẩm

đang có với số lượng sản phẩm đặt mua. Nếu hàng còn thì lưu thông tin trên

vào giỏ hàng.

*1.5.2.* *Mua* *hàng:*

- Đầu vào: danh sách sản phẩm lưu trong giỏ hàng, thông tin khách hàng

- Đầu ra: thông báo đặt mua thành công



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**70**

- Xử lý: kiểm tra thông tin khách hàng, ngày nhận hàng… có hợp lệ hay

không, nếu hợp lệ thì lưu thông tin vào bảng Order và OrderDetails. Thông báo

mua thành công.

**2.** **Một** **số** **chức** **năng** **chính** **của** **khách** **vãng** **lai**

Khách vãng lai có các chức năng xem sản phẩm, tìm kiếm sản phẩm,

chọn hàng giống như thành viên. Ngoài ra khách vãng lai có chức năng đăng ký

thành viên như sau:

- Đầu vào: lựa chọn đăng ký thành viên. Nhập thông tin cá nhân

- Đầu ra: thông báo đăng ký thành viên thành công hoặc báo lỗi của

thông tin nhập

- Xử lý: kiểm tra thông tin nhập. Nếu thông tin hợp lệ thì lưu mới một

bản ghi vào bảng Customer.

<?

$CusUser=$\_REQUEST['CusUser\_dk'];

$CusPass=$\_REQUEST['CusPass\_dk'];

$CusName=$\_REQUEST['CusName\_dk'];

$CusPhone=$\_REQUEST['CusPhone\_dk'];

$CusAdd=$\_REQUEST['CusAdd\_dk'];

$CusEmail= $\_REQUEST['CusEmail\_dk'];

$sql = "INSERT INTO customer(CusUser,CusPass,CusName,

CusPhone,CusAdd,CusEmail,CusStt)

VALUES('".$CusUser."','".$CusPass."','".$CusName."','".$CusPhone."','

".$CusAdd."','".$CusEmail."',1)";

$re = mysql\_query($sql,$cnn);

$sql2="Select Max(CusID) MaxCusID from Customer ";

$re2=mysql\_query($sql2,$cnn);



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**71**

$row\_cID=mysql\_fetch\_array($re2);

$CusID=$row\_cID['MaxCusID'];

if($re){

echo('Chuc mung ban dang ky thang cong');

$\_SESSION['CusUser']=$CusUser;

$\_SESSION['CusName']=$CusName;

Redirect('?go=index');

}

?>

**3.** **Một** **số** **chức** **năng** **chính** **của** **Admin**

**3.1** **Quản** **lý** **sản** **phẩm**

*3.1.1.* *Thêm* *sản* *phẩm:*

- Đầu vào: nhập thông tin đầy đủ cho sản phẩm.

- Đầu ra: thông báo nhập sản phẩm thành công.

- Xử lý: yêu cầu nhập tên sản phẩm, chọn lựa nhóm sản phẩm, nhập ảnh

sản phẩm, mô tả sản phẩm, giá nhập sản phẩm, kích thước của sản phẩm. Lưu

thông tin nhập vào các bảng Product, ProSize.

<?php

$re= mysql\_query("select \* from Categories",$cnn);

$action = $\_REQUEST['action'];

if($action=='add')

{

$total\_quantity = 0;

$ProName = $\_REQUEST['ProName'];

$CateID = $\_REQUEST['CateID'];

$ProDesc = $\_REQUEST['ProDesc'];

$ProPrice = $\_REQUEST['ProPrice'];

$ProPicName = basename($\_FILES['ProPicName']['name']);

$ProDate = date("y/m/d");



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**72**

$ProStt = $\_REQUEST['ProStt'];

$ProStt2 = $\_REQUEST['ProStt2'];

move\_uploaded\_file($\_FILES['ProPicName']['tmp\_name'],"../image/AnhSP/".$

\_FILES['ProPicName']['name']);

$sql = "Insert into Product(CateID, ProName, ProDesc,

ProPrice, ProDate, ProStt, ProPicName, ProStt2)

values('".$CateID."','".$ProName."','".$ProDesc."','".$ProPrice."','".$ProDate."','".$Pro

Stt."','".$ProPicName."','".$ProStt2."')";

$re1 = mysql\_query($sql,$cnn);

$size\_list = $\_REQUEST['SizeList'];

$sql="Select Max(ProID) MaxProID from product ";

$re=mysql\_query($sql,$cnn);

$row\_pID=mysql\_fetch\_array($re);

$pID=$row\_pID['MaxProID'];

$sql=mysql\_query("Select \* from Size where SizeID

in(".$size\_list.")",$cnn);

while($row=mysql\_fetch\_array($sql))

{

$SizeID=$row['SizeID'];

$Quantity = $\_REQUEST['Quan\_'.$SizeID];

$total\_quantity += $Quantity;

$sql\_add = "INSERT INTO

ProSize(ProID,SizeID,Quantity) values('$pID','$SizeID','$Quantity')";

mysql\_query($sql\_add,$cnn);

}

$re3 = mysql\_query("update Product set ProQuantity =

'$total\_quantity' where ProID = ".$pID,$cnn);



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**73**

if($re3) {

echo('<script>alert("San pham da duoc nhap");</script>');

Redirect('?go=productaddnew');

}

}

*3.1.2.* *Sửa* *sản* *phẩm*

- Đầu vào: lựa chọn sản phẩm cần thay đổi thông tin, nhập thông tin thay

đổi

- Đầu ra: lưu thông tin thay đổi vào cơ sở dữ liệu

- Xử lý: lấy ProID, thay đổi thông tin trong bảng Product, ProSize với

điều kiện thông tin là hợp lệ.

*3.1.3.* *Thêm* *kích* *thước*

- Đầu vào: lựa chọn nhập kích thước. Nhập tên kích thước

- Đầu ra: thông báo lưu kích thước thành công

- Xử lý: lưu thông tin kích thước vào bảng Size

$action = $\_REQUEST['action'];

if($action == 'add'){

$SizeName = $\_REQUEST['SizeName'];

$sql = "insert into Size(SizeName) values ('".$SizeName."')";

*3.1.4.* *Sửa* *kích* *thước*

- Đầu vào: lựa chọn kích thước cần thay đổi thông tin

- Đầu ra: thông báo thay đổi thành công



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**74**

- Xử lý: lấy mã kích thước SizeID cần thay đổi. Kiểm tra thông tin thay

đổi có phù hợp không. Lưu thay đổi vào cơ sở dữ liệu

<?php

$action = $\_REQUEST['action'];

$sid = $\_REQUEST['sid'];

$re = mysql\_query("select \* from Size where SizeID=".$sid,$cnn);

$row = mysql\_fetch\_array($re);

if($action=='update')

{

$sizeName = $\_REQUEST['SizeNameUpdate'];

$re2 = mysql\_query("UPDATE Size SET SizeName =

'$sizeName' WHERE SizeID = ".$sid,$cnn);

Redirect('admin.php?go=sizelist');

}

?>

*3.1.5* *Thêm* *nhóm* *sản* *phẩm*

- Đầu vào: lựa chọn thêm nhóm sản phẩm. Nhập thông tin đầy đủ về

nhóm.

- Đầu ra: thông báo nhập thành công hoặc yêu cầu kiểm tra lại những

thông tin chưa hợp lệ.

- Xử lý: kiểm tra dữ liệu nhập. Truy cập bảng Categories lưu mới một

bản ghi.

$sql = "insert into categories(CateName,Gender,CateStt)

values('".$catename."','".$gender."','".$catestt."')";

**3.2.** **Quản** **lý** **hóa** **đơn**

*3.2.1.* *Xem* *danh* *sách* *hóa* *đơn*

- Đầu vào:

- Đầu ra: danh sách tất cả các hóa đơn



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**75**

- Xử lý: truy nhập thông tin từ bảng Order, Customer hiển thị thông tin

hóa đơn và khách hàng.

$sql\_ord="Select orders.\*,CusName from orders , customer where

orders.CusID=Customer.CusID ";

*3.2.2.* *Xem* *chi* *tiết* *hóa* *đơn*

- Đầu vào: chọn lựa hóa đơn cần xem chi tiết thông qua click chọn lựa

“View”.

- Đầu ra: thông tin chi tiết của hóa đơn.

- Xử lý: lấy mã hóa đơn OrderID. Truy nhập thông tin từ bảng Order,

Customer, OrderDetail xuất ra trình duyệt

<?php

$status = $\_REQUEST['status'];

$OrdID = $\_REQUEST['ordID'];

$re = mysql\_query("select \* from Orders where OrdID

=".$OrdID,$cnn);

$row = mysql\_fetch\_array($re);

$re2 = mysql\_query("Select \* from Customer where CusID =

".$row['CusID'],$cnn);

$row2 = mysql\_fetch\_array($re2);

$re3 = mysql\_query("Select Sum(OrdQuantity\*OrdPrice) as Total from

orderDetail where OrdID=".OrdID,$cnn);

$row3 = mysql\_fetch\_array($re3);

?>

*3.3.3.* *Xử* *lý* *hóa* *đơn*

- Đầu vào: chọn lựa hóa đơn hoặc từ danh sách hóa đơn, người quản trị

lựa chọn trạng thái cho hóa đơn (chờ xử lý, đang xử lý, đã xử lý)



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**76**

- Đầu ra: chuyển trạng thái hóa đơn (đang chờ, đang xử lý, đã xử lý

xong)

- Xử lý: lấy mã hóa đơn, lấy thông tin chọn lựa, lưu thông tin vào bảng

Order

<?

if($\_REQUEST['act']=="update")

{

//update order status

$ordid=$\_REQUEST['ordid'];

$stt=$\_REQUEST['stt'];

$sql\_update="Update orders set OrdStt=".$stt." where

OrdID=".$ordid;

echo($sql\_update);

if(mysql\_query($sql\_update,$cnn))

{

Redirect('admin.php?go=orderslist page='.$pagenum.' status='.$status);

}

}

?>



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**77**

**3.3.** **Báo** **cáo** **thống** **kê**

*3.3.1.* *Thống* *kê* *tổng* *giá* *trị* *bán* *ra*

- Đầu vào: lựa chọn xem thống kê giá trị hàng hóa bán ra. Lựa chọn thời

điểm tính toán thống kê

- Đầu ra: tổng số tiền của hàng hóa đã bán ra kể từ thời điểm nhập tới

thời điểm hiện tại

- Xử lý: truy cập thông tin từ các bảng Order, OrderDetail, Product và

ProSzie, tính toán tổng số tiền của các hàng hóa đã bán ra

*3.3.2.* *Thống* *kê* *mặt* *hàng* *bán* *chạy* *nhất*

- Đầu vào: lựa chọn xem thống kê hàng bán chạy

- Đầu ra: danh sách các sản phẩm đã được bán xếp theo thứ tự giảm dần

về số lượng bán ra.

- Xử lý: truy cập thông tin từ bảng Order, OrderDetail, Product và

ProSize. Ở bảng Order, chỉ tìm kiếm thông tin sản phẩm từ các hóa đơn đã ở

trạng thái “đã xử lý”. Tính số lượng sản phẩm đã bán.

*3.3.3.* *Thống* *kê* *doanh* *thu*

- Đầu vào:

- Đầu ra: Doanh thu của cửa hàng trong một tháng, một tuần…

- Xử lý: lựa chọn khoảng thời gian. Truy vấn các bảng Order, Product,

ProSize, OrderDetail. Tìm kiếm trong các hóa đơn ở trạng thái đã xử lý, có

OrderDate nằm trong khoảng chọn lựa để lấy ra số lượng sản phẩm đã bán, giá

bán, từ đó tính toán ra doanh thu.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**78**

**III.** **Những** **hạn** **chế** **và** **hướng** **giải** **quyết** **của** **chương** **trình**

**1.** **Hạn** **chế**

Hệ thống bán hàng trực tuyến, cụ thể là bán quần áo trực tuyến mà em

xây dựng đã thực hiện được phần lớn nhiệm vụ đề ra trong phần khảo sát ban

đầu, thỏa mãn các chức năng của từng người dùng như xem sản phẩm, tìm kiếm

sản phẩm, đặt mua hàng, xem tin tức; quản lý sản phẩm, quản lý thành viên,

báo cáo thống kê…

Tuy nhiên hệ thống cũng vẫn còn những hạn chế như:

- Giao diện chương trình chưa đẹp.

- Chức năng tìm kiếm chưa mạnh.

- Chưa hoàn thiện phương thức thanh toán trực tuyến.

- Chưa có một số tính năng như so sánh sản phẩm, trang forum…

**2.** **Hướng** **giải** **quyết**

Có thể thấy những hạn chế trên xuất phát từ cả yếu tố chủ quan như: kiến

thức bản thân, thời gian tìm hiểu ngôn ngữ còn ngắn… và yếu tố khách quan:

hệ thống thanh toán trực tuyến trong nước. Chính vì vậy để khắc phục và giải

quyết những hạn chế này đòi hỏi bản thân em phải trau dồi thêm kiến thức, đầu

tư thời gian, tìm hiểu thêm về những hệ thống đã được xây dựng và áp dụng

trong thực tiễn, để từ đó dần từng bước hoàn thiện chương trình.



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**79**

**KẾT** **LUẬN**

Tuy còn nhiều khó khăn nhưng Thương mại điện tử đang dần được ứng

dụng rộng rãi hơn trên phạm vi toàn cầu cũng như trong đất nước ta. Sự phát

triển của Thương mại điện tử không chỉ kích thích sự phát triển của nền kinh tế

mà mặt khác còn tác động rất lớn tới ngành CNTT trong nước. Ứng dụng bán

hàng trực tuyến chưa thực sự phát huy được hết sức mạnh của nó nhưng chắc

chắn theo thời gian và những thay đổi chiến lược của nhà nước thì đây sẽ trở

thành một hoạt động hữu ích, mạnh mẽ trong nền kinh tế xã hội cũng như sự tác

động vào ngành CNTT.

Báo cáo trình bày em đưa ra trên đây được dựa theo những gì đã khảo

sát, tham khảo, tìm hiểu được dưới sự hướng dẫn của cô Nguyễn Thị Thanh

Huyền. Do trình độ hiểu biết cũng như kiến thức của bản thân còn nhiều hạn

chế nên việc xây dựng báo cáo không tránh khỏi những thiếu sót. Những gì

trình bày ở trên chỉ mang tính chất học hỏi, trao đổi và bắt đầu làm quen với thực

tế.

Mong quý Thầy, Cô và các bạn đóng góp ý kiến để kiến thức của em

ngày càng hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**80**

**PHỤC** **LỤC.**

**MỘT** **SỐ** **KẾT** **QUẢ** **CHƯƠNG** **TRÌNH**

**1.** **Giao** **diện** **trang** **chủ** **phía** **người** **dùng** **(khách** **vãng** **lai,** **thành** **viên)**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**81**

**2.** **Giao** **diện** **chức** **năng** **giỏ** **hàng** **của** **thành** **viên**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

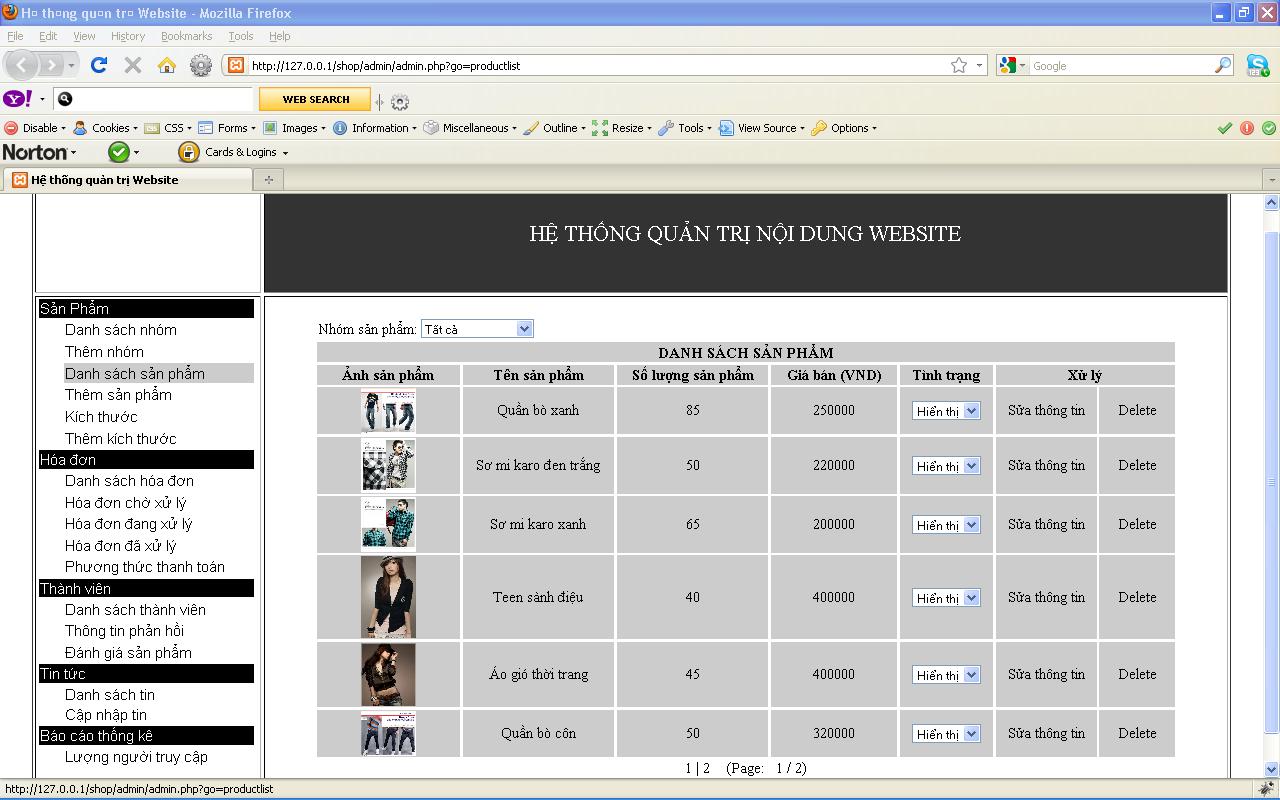
**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**82**

**3.** **Giao** **diện** **chức** **năng** **quản** **lý** **danh** **sách** **sản** **phẩm**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

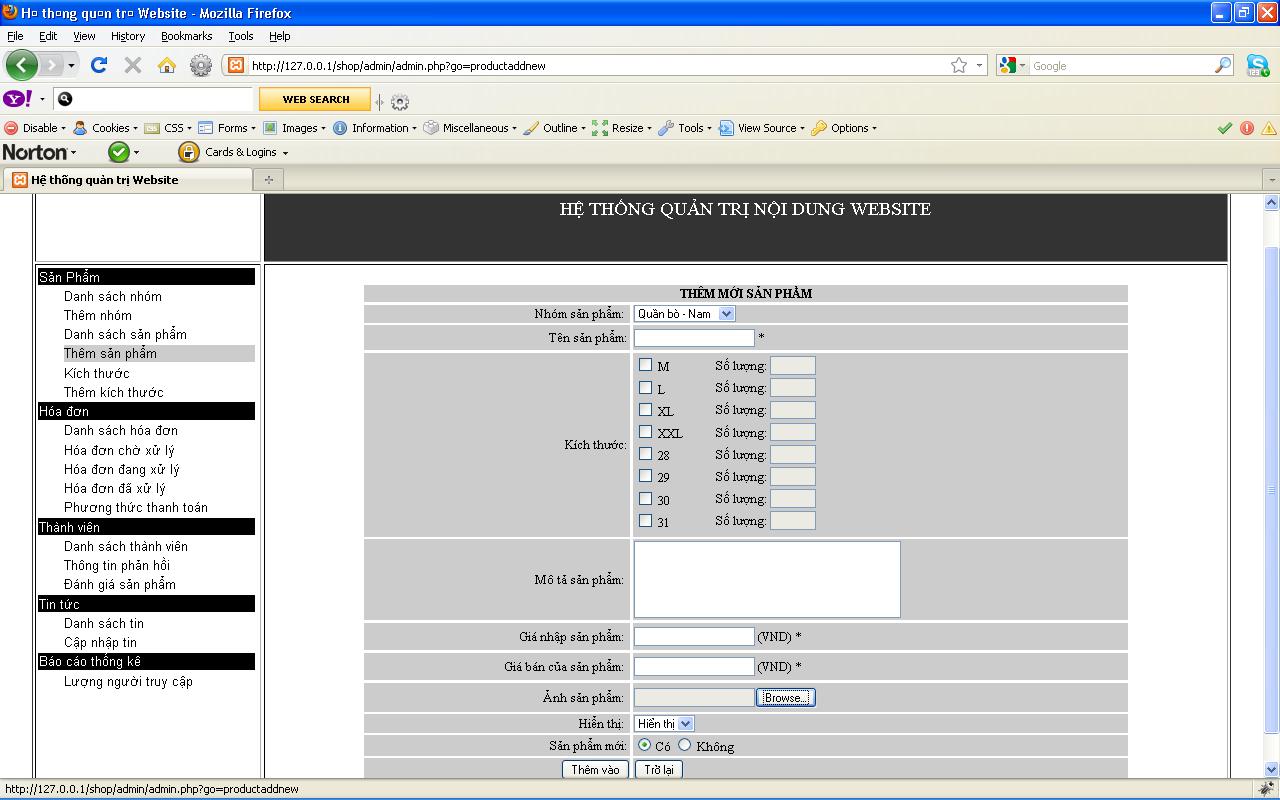
**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**83**

**4.** **Giao** **diện** **chức** **năng** **thêm** **sản** **phẩm**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

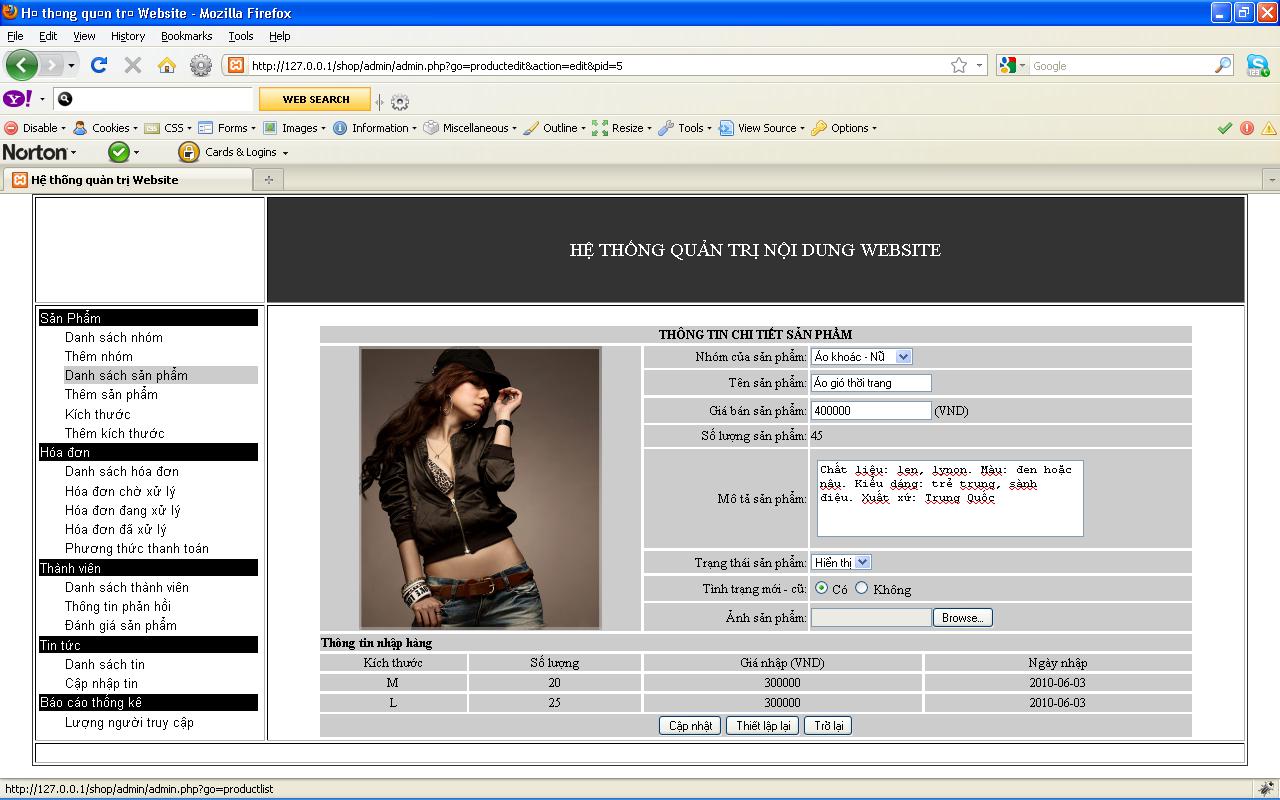
**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**84**

**5.** **Giao** **diện** **chức** **năng** **cập** **nhật** **sản** **phẩm**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

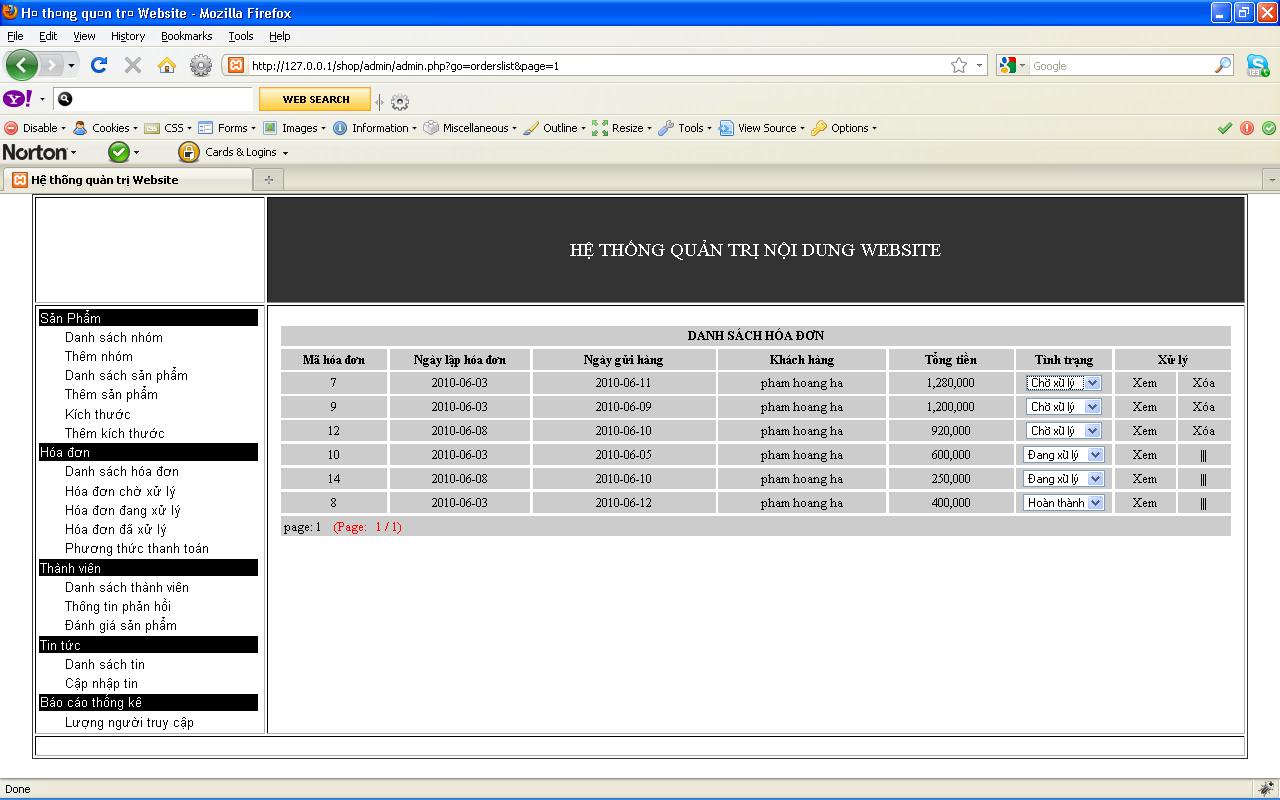
**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**85**

**6.** **Giao** **diện** **chức** **năng** **quản** **lý** **danh** **sách** **hóa** **đơn**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

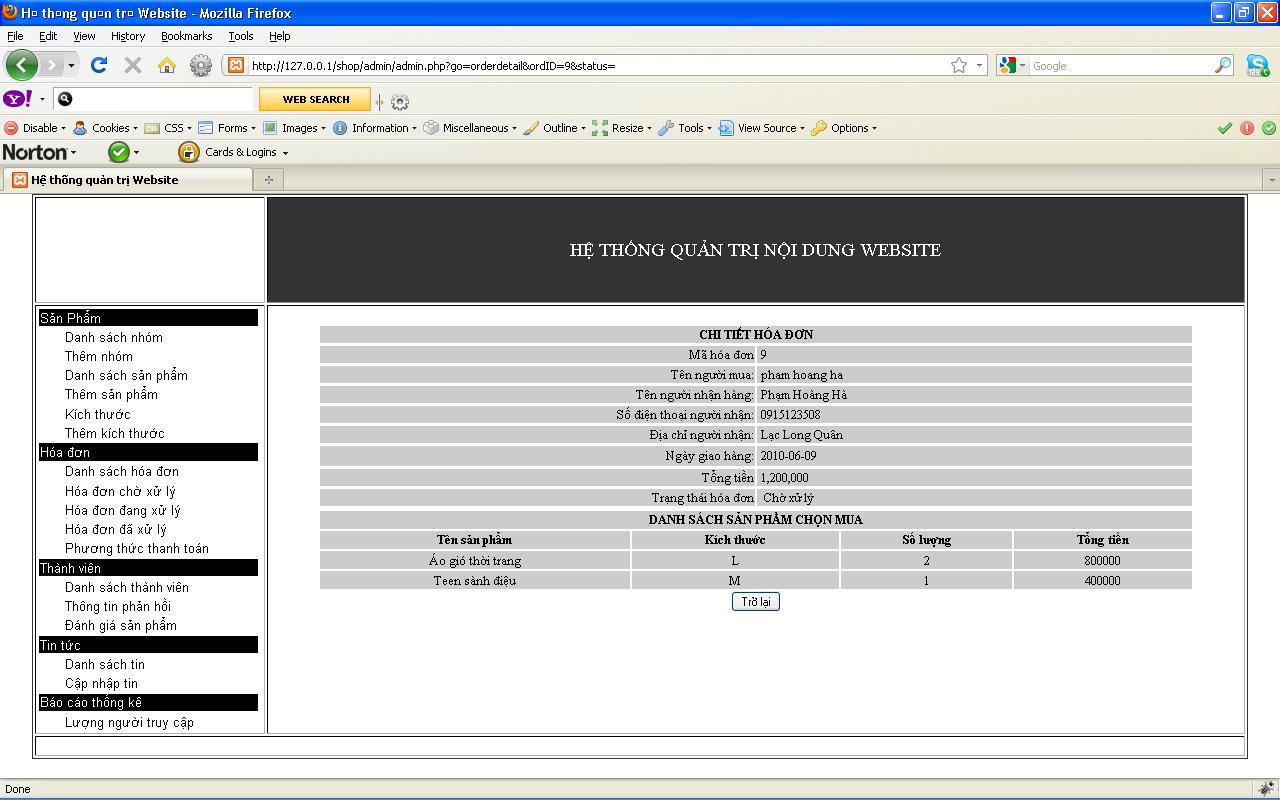
**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**86**

**7.** **Giao** **diện** **xem** **chi** **tiết** **hóa** **đơn**



**Báo** **cáo** **đồ** **án** **tốt** **nghiệp:** **Xây** **dựng** **website** **bán** **hàng** **trực** **tuyến**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**SVTH:** **Phạm** **Hoàng** **Hà**

**87**

**TÀI** **LIỆU** **THAM** **KHẢO**

1. TS. Nguyễn Đăng Hậu – Kiến thức thương mại điện tử - Viện đào tạo

công nghệ và quản lý quốc tế khoa công nghệ thông tin

2. Phạm Hữu Khang – Xây dựng ứng dụng Web bằng PHP và MySQL –

NXB Phương Đông – 2007

3. Nguyễn Kim Anh – Nguyên lý của các hệ cơ sở dữ liệu – NXB Quốc

Gia Hà Nội

4. Các trang web tham khảo và tìm kiếm trên mạng Internet.